

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH

Năm học: 2024-2025

SBD	HỌ VÀ TÊN		Năm Sinh	Nơi sinh	HS Trường	HỆ SỐ 1			HỆ SỐ 2					
						Ngữ văn	Tiếng Anh	Toán	UT 1	ĐIỂM	UT 2	ĐIỂM	UT 3	ĐIỂM
250001	Chế Phạm Việt	An	02/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	10	8.75	Sinh	8.63	Anh	5.3		
250002	Đặng Ngọc Khánh	An	29/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	8.5	10	8.25	Anh	7.5	Sử	7.25		
250003	Đỗ Nguyễn Minh	An	26/02/2009	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS & THPT Lê Lợi	7.25	6.5	7	Tin	1.5				
250004	Huỳnh Gia	An	19/05/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Trần Quốc Toản-TP	8	6.25	6.25	Văn	7	Địa	3		
250005	Mai Nguyễn Châu	An	21/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	9.5	6	Anh	3.4	Văn	5.75		
250006	Ngô Việt	An	02/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Bình Khiêm	8.75	9.5	7.25	Anh	5.2				
250007	Nguyễn Huỳnh Nhật	An	17/03/2009	Hoài Ân, Bình Định	THCS Nguyễn Bình Khiêm	8.5	8.25	8.5	Hóa	1.5				
250008	Nguyễn Nhật Phúc	An	15/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	7.75	6.25	Anh	2.9				
250009	Nguyễn Phúc An	An	28/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.5	9	8	Văn	8				
250010	Nguyễn Xuân Hoàng	An	29/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6	4.5	4.25	Sử	1				
250011	Phạm Ngọc Khánh	An	15/12/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Hòa Thắng	7	7.5	6	Sinh	7	Anh	2		
250012	Phạm Nguyễn Phúc	An	18/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.25	6	8.5	Toán	3.75				
250013	Somers Ayca	An	13/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS & THPT Lê Lợi	8	10	8.5	Anh	7.2				
250014	Trần Ngọc Bảo	An	28/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	6.5	4.5	5.25	Địa	3				
250015	Vũ Khánh	An	24/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.5	8.25	7.5	Anh	3.6				
250016	Vũ Nhật	An	15/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6	6	5.75	Sử	4				
250017	Võ Hoài	Ân	21/02/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	6	9.25	8.75	Hóa	6	Anh	5.4		
250018	Bùi Phạm Ngọc	Anh	06/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận.	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	5.25	8.25	Sử	1.25				
250019	Đặng Lê Hải	Anh	23/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.5	6.75	7	Văn	6.75				
250020	Đỗ Thư Quỳnh	Anh	30/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	6	5.5	Văn	6.42				
250021	Hà Quỳnh	Anh	16/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Thành - HTN	8.25	7.75	8.25	Văn	7.75				
250022	Lê Phạm Tuấn	Anh	05/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	9	7	8.75	Toán	4.25				
250023	Lê Tú	Anh	12/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	9	9	7.5	Sinh	8	Anh	2.2		
250024	Mai Tú	Anh	09/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Thông	9.25	10	9	Hóa	4.88	Anh	3.9	Văn	7.25
250025	Ngô Gia	Anh	29/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	9.25	8.25	Anh	6.4				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250026	Ngô Hà	Anh	18/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	8.75	8.25	8.25	Anh	2.9	Văn	6.5		
250027	Ngô Minh	Anh	31/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Nguyễn Trãi	8.75	10	7.75	Anh	7.6				
250028	Nguyễn Châu Thúy Quỳnh	Anh	28/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lương Thế Vinh	8.5	8.25	8.25	Anh	3				
250029	Nguyễn Hoàng Hà	Anh	07/06/2009	An Khê- Gia Lai	THCS Hùng Vương	8.5	8	7.75	Lý	2.63	Văn	7.25		
250030	Nguyễn Lâm Phương	Anh	14/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thuận Nam	7.75	8.25	8.75	Sinh	8.13				
250031	Nguyễn Lê Như	Anh	02/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Hồng Phong - PT	8.25	9.5	8.75	Toán	4.25	Anh	3.1		
250032	Nguyễn Ngọc Bảo	Anh	21/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.25	5.25	5.75	Địa	3				
250033	Nguyễn Ngọc Kim	Anh	30/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.25	9	8.5	Hóa	1.88				
250034	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	23/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	7.25	9	7.25	Anh	2.4				
250035	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	04/08/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.75	7.25	5.5	Anh	2.7				
250036	Nguyễn Phương	Anh	24/05/2009	Hà Nội	THCS Thủ Khoa Huân	7	8.25	7.75	Anh	3				
250037	Nguyễn Phương	Anh	30/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.25	9.75	8.25	Anh	6	Văn	4.5		
250038	Nguyễn Quỳnh	Anh	20/01/2009	Bác Bình, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.25	8.5	8.75	Sinh	4.63	Sử	1.75		
250039	Nguyễn Trâm	Anh	26/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	8.25	8.5	Lý	3.63	Văn	6.75		
250040	Nguyễn Trần Hà	Anh	17/01/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.75	7.25	7.25	Sinh	4.63				
250041	Nguyễn Võ Xuân	Anh	19/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	9.75	8.5	Anh	2.4				
250042	Phạm Lưu Minh	Anh	11/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.25	5.75	7.5	Sinh	4.75				
250043	Phạm Nguyễn Quỳnh	Anh	24/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thuận Nam	8	7.5	7.5	Hóa	1.63				
250044	Phan Ngũ Quỳnh	Anh	31/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	5.75	7.75	8	Toán	2.5	Sử	0.75	Địa	0.75
250045	Quách Trọng	Anh	21/05/2009	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	7.25	9.75	8.5	Hóa	3.88	Anh	3.3		
250046	Trần Ngọc Quỳnh	Anh	15/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	8.25	7.5	Anh	3.3				
250047	Trần Ngọc Thúy	Anh	15/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	6.5	7.25	Hóa	1	Sinh	5.88		
250048	Trần Nhật Nguyên	Anh	04/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	9.75	8.5	Anh	2.7				
250049	Trần Phạm Quỳnh	Anh	11/12/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	8	10	8.75	Anh	6.7				
250050	Trần Quỳnh	Anh	27/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8.25	8.25	8.25	Hóa	3.25	Văn	5.25		
250051	Trần Thảo	Anh	18/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Thuận	8.25	7.25	9	Toán	0.75				
250052	Trần Thị Kim	Anh	17/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	7	8.5	Sinh	4.13	Anh	0	Lý	0

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250053	Trương Đức	Anh	13/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thủ Khoa Huân	8.5	9	8.75	Anh	4.3				
250054	Trương Huỳnh	Anh	04/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Chính	7.25	4.5	6.25	Hóa	3.63				
250055	Nguyễn Hồ Minh	Ảnh	06/01/2009	Bình Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS Nguyễn Du-PT	8	7.25	8.5	Văn	6				
250056	Trần Ngọc	Ảnh	01/09/2009	Bình Dương	THCS Hồ Quang Cảnh	7.75	8.25	8.5	Toán	3	Anh	2.3	Hóa	0.75
250057	Vũ Hoàng Nguyệt	Ảnh	14/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Thuận	8.75	6.75	7	Sinh	5.63				
250058	Bùi Nguyễn Nguyên	Bách	22/08/2009	Ninh Thuận	THCS Lê Văn Tám	8	10	8.75	Lý	9.63	Tin	4.4		
250059	Bạch Huy	Bảo	11/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.75	9.25	8.75	Toán	5.5				
250060	Đặng Toàn Gia	Bảo	19/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	5.75	9.75	8.25	Anh	5.4				
250061	Đình Gia	Bảo	03/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	5.75	3	5.75	Sử	6.75				
250062	Lý Thái	Bảo	06/10/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Tân Lập	6.75	7	8.75	Lý	3.88				
250063	Nguyễn Gia	Bảo	05/05/2009	Xã Huy Khiêm, Huyện Tánh Linh, Bình Thuận	THCS Huy Khiêm	6.25	5.75	8	Hóa	1.63				
250064	Nguyễn Gia	Bảo	19/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Bình Tân - BB	7	7.75	8.75	Lý	5.88	Toán	0		
250065	Nguyễn Gia	Bảo	25/10/2009	Hà Nội	THCS Võ Thị Sáu	5	7	8.75	Toán	4.75				
250066	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	16/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.75	8.75	7	Lý	4.5				
250067	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	09/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	0	0	0	Lý	0				
250068	Nguyễn Thừa Gia	Bảo	13/09/2009	Kiev, Ucraina	THCS Hùng Vương	6.5	8	8.5	Lý	1.88	Anh	0		
250069	Phạm Huỳnh Quốc	Bảo	26/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.5	9.75	8.75	Toán	5.5	Anh	3.3		
250070	Tạ Lưu Gia	Bảo	08/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Thuận	7.5	7.75	8.75	Hóa	1.88				
250071	Trịnh Quốc	Bảo	13/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	4.25	7.5	Lý	1.38				
250072	Trương Gia	Bảo	05/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Kiệt	3.25	6	6.75	Tin	0				
250073	Đàm Xuân	Bình	27/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8	9.25	8.5	Hóa	3.25	Văn	6		
250074	Đoàn Đức	Bình	20/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.25	10	9	Anh	5.5	Toán	2.25		
250075	Nguyễn Hữu	Bình	28/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	6.5	9	Lý	4.25				
250076	Nguyễn Thiên	Bình	24/06/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	8	7.25	8.5	Sinh	5.75				
250077	Phạm Hải	Bình	15/04/2009	Bà Rịa, Bà Rịa - Vũng Tàu	THCS Nguyễn Du-PT	7	9.25	6.75	Anh	3.9				
250078	Phan Gia	Bình	30/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hồng Sơn	6.5	6.25	7.75	Hóa	3				
250079	Phan Xuân Thanh	Bình	06/08/2009	Long Thành, Đồng Nai	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	9	7	Anh	3.5	Văn	8	Sử	1

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250080	Đình Thái Khải	Ca	30/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8	9.5	7.75	Anh	5.8	Văn	6		
250081	Hoàng Minh	Châu	08/11/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	8.25	9.25	8.25	Anh	3.9	Sinh	6.75		
250082	Lê Thị Bảo	Châu	16/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	7.25	8.5	Văn	6				
250083	Nguyễn Hồ Bảo	Châu	16/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.75	9.5	8.5	Anh	4.1				
250084	Nguyễn Hoàng Bảo	Châu	12/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.5	7.25	7.75	Sử	2.75				
250085	Nguyễn Hồng Minh	Châu	08/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	10	8.5	Anh	6.7				
250086	Nguyễn Minh	Châu	23/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	6.5	8.25	Sinh	4.63				
250087	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	15/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.75	8.5	7.75	Hóa	2.25	Văn	0		
250088	Trần Ngọc Minh	Châu	14/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Lập	7.5	7.25	8.25	Sinh	3.58				
250089	Hồ Trần Thùy	Chi	17/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.75	8.5	7.75	Hóa	1				
250090	Lưu Gia Phương	Chi	25/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.25	9.5	8.25	Anh	3.6				
250091	Nguyễn Lê Quỳnh	Chi	13/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.5	7.25	8.25	Hóa	0.63				
250092	Nguyễn Lê Uyển	Chi	13/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	8.75	8.5	Anh	5	Văn	6.5	Sử	2.5
250093	Nguyễn Ngọc Linh	Chi	04/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7	7.25	8	Văn	7.25				
250094	Trương Khánh	Chi	01/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.25	10	8.75	Anh	7.6				
250095	Phan Hoàng	Chiến	30/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	7.25	7.25	8	Địa	4.75				
250096	Lương Hoàng	Chinh	27/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	6	5.5	6.5	Sinh	3.88				
250097	Lê	Chuẩn	25/01/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Hàm Hiệp	8	5.5	6	Sử	2.5				
250098	Cao Thành	Công	15/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	6.75	9	8.5	Hóa	3.88	Địa	3.75		
250099	Đoàn Việt	Cường	14/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	6.25	7.75	Hóa	2.13				
250100	Phạm Huy	Cường	07/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	7.25	8.25	8.25	Toán	5	Địa	3.25		
250101	Mai Võ Linh	Đan	04/06/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Võ Thị Sáu	8.5	9	6.5	Anh	4.3				
250102	Nguyễn Bùi Khánh	Đan	31/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	9.25	8.75	Hóa	5	Sinh	7.5		
250103	Nguyễn Khánh	Đan	15/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	8.75	8	Lý	0.63				
250104	Nguyễn Trần Linh	Đan	24/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	5.5	3	4.5	Văn	3.17				
250105	Phạm Trần Hải	Đan	04/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	7.25	7.5	Văn	6	Anh	2.9		
250106	Võ Nguyễn Nhã	Đan	19/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Thành - HTN	8	6.5	6.5	Văn	7				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250107	Đỗ Trịnh Thiên	Đăng	18/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	9.5	8.75	Lý	5.5	Anh	4.2		
250108	Lê Hồng	Đăng	02/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.25	5	8	Sinh	3.63				
250109	Lê Ngọc Minh	Đăng	18/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	9	8.75	Toán	6.75	Anh	3.9		
250110	Nguyễn Minh	Đăng	25/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Liêm	8	6	8.5	Lý	1.63	Tin	0		
250111	Phạm Đình Minh	Đăng	01/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	5	4.5	7.75	Lý	1.13	Địa	3		
250112	Phạm Thanh	Đăng	07/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.5	9.5	8	Sinh	8.13	Anh	3.2		
250113	Trịnh	Đăng	12/03/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Phú Long	6.75	6	6	Sử	5.75				
250114	Vũ Minh	Đăng	25/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Thuận	8.25	9	7.75	Toán	3.75	Hóa	1.25	Tin	1.6
250115	Lê Khắc Bảo	Danh	03/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.25	9.5	8.5	Toán	3.75				
250116	Lê Thành	Danh	05/10/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.25	6.25	6.75	Anh	1.5				
250117	Nguyễn Hải Thành	Danh	07/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	8	9	8.75	Hóa	7.5	Anh	4.1	Toán	4
250118	Nguyễn Quốc	Danh	13/11/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	7.75	8.25	8.25	Văn	4.75	Anh	2		
250119	Trần Nguyên	Danh	28/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Liêm	7.75	6	8.5	Tin	1.5				
250120	Huỳnh Ngọc Xuân	Đào	30/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Đức	8.25	7	7.25	Văn	5.75				
250121	Lê Anh	Đào	17/04/2008	Xã Ngũ Phụng, Huyện Phú Quý, Bình Thuận	THCS Ngũ Phụng	7.25	9.25	7.25	Tin	3.4				
250122	Đỗ Thành	Đạt	10/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6	7.5	8.25	Hóa	2.38	Địa	1.75		
250123	Hán Quốc	Đạt	26/01/2009	Nghi Xuân, Hà Tĩnh	THCS Hồng Sơn	5.5	8.5	8.25	Anh	1.7				
250124	Hồ Quốc	Đạt	22/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.75	7.75	8.25	Toán	3	Anh	2.1		
250125	Nguyễn Thành	Đạt	10/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.5	7.25	7.75	Sinh	4.5				
250126	Nguyễn Thành	Đạt	22/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	8	7.25	Anh	3.6				
250127	Nguyễn Tiến	Đạt	23/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	7.25	8.5	6.5	Anh	1.8				
250128	Nguyễn Xuân	Đạt	26/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.25	7.25	8.5	Toán	4	Tin	0		
250129	Võ Phan Tuấn	Đạt	09/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hồ Quang Cảnh	7.5	9	9.5	Anh	2.8	Văn	6.25		
250130	Ngô Khả	Di	10/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.5	9.25	8.75	Lý	3.75				
250131	Đỗ Trần Ngọc	Diệp	21/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	5	7.25	Sinh	5.75	Sử	1.25		
250132	Phạm Dương Ngọc	Diệp	05/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.25	9.5	8.5	Hóa	4.13				
250133	Lê Phan Hiền	Diệu	06/02/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	6.75	9	8.5	Hóa	3.5				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH

Năm học: 2024-2025

250134	Ngô Hoàng	Diệu	11/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Hiệp	4.5	7.25	7.25	Anh	2.7	Toán	0.25		
250135	Lượng Châu Hoàng	Định	29/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	8.25	6.75	Lý	2.25				
250136	Hải Kim	Đoan	05/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.75	9	8.5	Toán	3.25	Địa	3.5		
250137	Đàm Khả	Doanh	29/10/2009	TP. Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	6	5.5	6	Địa	4.25	Văn	3		
250138	Nguyễn Nhật	Đơn	13/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.75	8	9	Hóa	3.63				
250139	Lâm Hoàng	Đông	22/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8.25	8.75	8.25	Sinh	8.25	Địa	3.25		
250140	Nguyễn Văn Lạc	Đông	20/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.5	9.75	8.5	Anh	4.5				
250141	Mai Ngọc Anh	Đức	22/06/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	6.25	7.75	8.25	Hóa	1.88				
250142	Nguyễn Hồng	Đức	21/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.5	8.25	6.75	Anh	2.8	Văn	4.75		
250143	Nguyễn Thành	Đức	12/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Liêm	7	7.5	8.25	Anh	1.4				
250144	Đình Lê Xuân	Dung	19/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Hiệp	9	8.75	9.25	Anh	3.1				
250145	Hoàng	Dung	14/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.5	7.5	6.75	Sinh	5				
250146	Nguyễn Trí	Dũng	01/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	7	9.25	8.75	Toán	5	Lý	1.63		
250147	Xà Quế	Dũng	26/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.5	10	8.75	Toán	4.5	Anh	0		
250148	Hồ Hải	Dương	31/01/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	5.25	5.25	6	Địa	2.25				
250149	Văn Thị Thùy	Dương	12/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	7.25	9.25	8.5	Hóa	6.75	Anh	3.7		
250150	Vũ Triều	Dương	02/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Nghĩa	7.75	9	8.75	Hóa	5.88	Anh	2.1		
250151	Đình Nguyễn Khánh	Duy	25/10/2009	Ninh Thuận	THCS Lê Văn Tám	7.5	8	8.25	Sinh	4.88				
250152	Nguyễn Bảo	Duy	11/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5	6.25	8	Lý	0.13				
250153	Phan Lê	Duy	20/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.25	9.25	9.5	Toán	4.5	Anh	0		
250154	Hồ Mỹ	Duyên	20/07/2009	Đức Linh, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6	5	7.75	Văn	4				
250155	Nguyễn Minh Phương	Duyên	04/10/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	7.25	7.75	Văn	7.75				
250156	Phùng Ánh	Duyên	07/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.5	5.25	5.5	Sinh	4.25	Sử	1		
250157	Trương Quảng Mỹ	Duyên	13/02/2009	Quận 1, TP Hồ Chí Minh	THCS Hàm Thắng	6.25	7.25	8.25	Địa	3				
250158	Phạm Nhật	Gia	09/10/2009	Phú Quý, Bình Thuận	THCS Tam Thanh	6.75	9.5	7.75	Anh	5.2	Văn	6.25		
250159	Nguyễn Nhật Hiền	Giang	02/04/2009	Châu Đức, Bà Rịa - Vũng Tàu	THCS Nguyễn Trãi	8.25	7.25	7	Văn	7.25				
250160	Phan Công Thiết	Giang	01/01/2009	Long Xuyên, An Giang	THCS Nguyễn Trãi	6.25	8.25	6.5	Anh	2.3	Sinh	2.75		

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250161	Hồ Thanh	Hà	13/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	7.25	10	8.5	Anh	6.3					
250162	Nguyễn Ngân	Hà	13/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	7.5	7.5	8.75	Hóa	5.63					
250163	Nguyễn Ngọc Thu	Hà	27/08/2009	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Trần Phú	6.75	4	7.75	Địa	3.25					
250164	Nguyễn Văn	Hà	18/02/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	6.5	7.75	8.25	Hóa	4.25					
250165	Trương Thanh	Hà	07/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	7	6.5	Văn	7.5	Địa	3			
250166	Lê Trí	Hải	18/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Cường	7	8	6	Anh	2.5					
250167	Nguyễn Hoàng	Hải	23/01/2009	Quảng Ngãi	THCS Hồng Sơn	7	9	9	Toán	0	Anh	0			
250168	Nguyễn Xuân Ngọc	Hải	13/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8	7.25	7.75	Văn	5					
250169	Đỗ Gia	Hân	15/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.5	5.25	8	Anh	1.9					
250170	Hồ Mỹ Gia	Hân	24/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thuận Nam	7.75	5	6.75	Văn	5.92	Anh	0			
250171	Hóa Mai Bảo	Hân	17/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Cường	8.75	8.25	8	Văn	8					
250172	Lê Đoàn Khánh	Hân	11/09/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.75	8.5	7.5	Anh	3.9	Văn	5.25			
250173	Lê Hồ Gia	Hân	31/03/2009	Tánh Linh, Bình Thuận	THCS Nghi Đức	7.25	9	8.75	Hóa	3.88					
250174	Lê Huyền Gia	Hân	23/06/2009	Cai Lậy, Tiền Giang	THCS Thủ Khoa Huân	7.25	7.25	5.25	Văn	5.5					
250175	Lê Thái	Hân	01/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	6.75	9.5	8.5	Hóa	3.5	Văn	5.5			
250176	Lê Thy Gia	Hân	01/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.5	9.25	8.25	Sinh	8.5					
250177	Lương Gia	Hân	13/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	7.75	7	Anh	3.4					
250178	Lương Ngọc Bảo	Hân	08/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	7.25	8.25	Sinh	9.25					
250179	Ngô Lâm Gia	Hân	28/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.5	9.5	6.75	Địa	5.75					
250180	Nguyễn Bình Khánh	Hân	06/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	9.25	9	Anh	5.3	Văn	0			
250181	Nguyễn Ngọc	Hân	14/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Thông	8	9.5	8	Hóa	4.13	Anh	0	Văn	0	
250182	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	16/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7	8.5	7.75	Anh	2.3	Văn	6.75			
250183	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	09/04/2009	Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS & THPT Lê Lợi	8	7.25	7	Sinh	5.38					
250184	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	16/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	10	9.25	Anh	6.7	Văn	7.5			
250185	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	17/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.5	8.25	7	Sinh	4.38					
250186	Nguyễn Ngọc Thanh	Hân	11/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	9.5	8.25	Hóa	2.63					
250187	Nguyễn Phương	Hân	02/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8.5	10	8.5	Toán	5	Lý	4.5			

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250188	Nguyễn Thị Gia	Hân	19/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.75	8.75	8.75	Văn	8				
250189	Tăng Gia	Hân	17/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.75	5	6.25	Sử	2				
250190	Trà Đình Bảo	Hân	18/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	8.25	9	7.75	Anh	5.7				
250191	Trương Gia	Hân	24/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8	9.25	7.75	Anh	4.6	Văn	5.25		
250192	Võ Đình Thiên	Hân	30/09/2009	Đông Nai	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.5	10	8.25	Anh	5.1				
250193	Lê Ngọc Minh	Hăng	22/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	8.75	8.5	Sinh	7.5				
250194	Nguyễn Đặng Diễm	Hăng	06/11/2009	Phú Quý, Bình Thuận	THCS Tam Thanh	6.5	8.25	8.5	Sinh	5.88				
250195	Nguyễn Hoàng	Hăng	05/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7	8.75	8.5	Anh	3.7				
250196	Nguyễn Minh	Hăng	28/01/2009	Quỳnh Thu, Thái Bình	THCS Nguyễn Du-PT	7	6	5.75	Văn	7.75				
250197	Nguyễn Thị Bích	Hăng	06/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7	8.5	7.25	Hóa	3.5	Anh	2.7		
250198	Phạm Thị Ngọc	Hăng	08/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.25	7.5	6.25	Văn	3.5				
250199	Trần Ngọc Minh	Hăng	13/11/2009	Bình Thuận	THCS Phước Hội 2	7.25	8.75	7	Hóa	1.5	Anh	2.8		
250200	Trần Trương Minh	Hăng	03/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	5	7.25	6.75	Hóa	2				
250201	Phạm Đồng Minh	Hạnh	26/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5	6.75	7.75	Hóa	1	Anh	0		
250202	Trần Thị Mỹ	Hạnh	27/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	8	6	6.25	Văn	4.5	Sử	0		
250203	Lê Huỳnh Nhật	Hào	25/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.75	9.5	8.25	Lý	3.13	Anh	3.6		
250204	Lê Minh	Hào	07/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8	9.5	8.25	Anh	5.4				
250205	Nguyễn Đặng Nhật	Hào	17/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	7.25	6.5	8.5	Toán	0.5				
250206	Nguyễn Quang Anh	Hào	23/10/2009	La Gi, Bình Thuận	THCS Phước Hội 1	8	9.75	8.5	Toán	5.67	Anh	4.7		
250207	Bùi Hồng Thiên	Hạo	17/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Thành - HTN	7	8	6.25	Văn	7				
250208	Trần Lê Hồng	Hiên	15/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	6.75	7.75	6.75	Văn	5.75	Anh	3.1		
250209	Nghiêm Vũ Thúy	Hiên	15/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.25	6.75	7.75	Sinh	5.88				
250210	Hồ Tá	Hiên	21/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	5.75	9	8.75	Hóa	7.88				
250211	Nguyễn Hữu	Hiên	28/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.5	10	8.75	Anh	7.7				
250212	Đặng Duy	Hiếu	13/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.5	10	9.5	Toán	7.5	Anh	6		
250213	Lê Duy	Hiếu	31/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	8.75	9.5	8.75	Anh	4.7				
250214	Lê Trần Chí	Hiếu	16/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Chính	8	6.25	8.75	Hóa	3.25				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH

Năm học: 2024-2025

250215	Nguyễn Thảo	Hiếu	24/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	9.5	8	Anh	6.1	Văn	3.75		
250216	Nguyễn Trung	Hiếu	05/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	6.75	8.5	Toán	3.5	Địa	1		
250217	Phạm Đình	Hiếu	09/02/2009	Long Khánh, Đồng Nai	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	5.75	7.5	Văn	7.25				
250218	Nguyễn Đỗ Hương	Hoa	21/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8	9.75	8.75	Văn	8.5	Sử	2		
250219	Phạm Thị Quỳnh	Hoa	13/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	5.5	5.25	8.25	Sinh	1.5				
250220	Khuong Lê Anh	Hòa	14/08/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	7.5	10	8.75	Anh	6.1				
250221	Lê	Hòa	18/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6	8.25	5.75	Anh	3.2				
250222	Nguyễn Gia	Hòa	12/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7	7.25	8.25	Sinh	6.75				
250223	Nguyễn Ngọc Bích	Hòa	04/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	7.5	6.5	5.5	Sinh	2.5	Địa	3.5		
250224	Phạm Hoàng Bảo	Hòa	06/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.75	6.5	7.75	Sử	3				
250225	Phạm Thị Kim	Hòa	06/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	7.5	8.5	Anh	2				
250226	Nguyễn Trọng	Hoài	19/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Chính	7.25	8	6.75	Anh	2.8				
250227	Long Gia	Hoan	21/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	6	6.75	Anh	2.4				
250228	Đỗ Nhật Huy	Hoàng	23/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6	9.75	8.25	Toán	4.5	Hóa	5.25		
250229	Hà Đức	Hoàng	30/11/2009	Phan Rang - Tháp Chàm, Ninh Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.75	8.5	8.25	Toán	3.5				
250230	Huỳnh Huy	Hoàng	05/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	7.75	8.5	Hóa	2.13				
250231	Nguyễn Minh	Hoàng	21/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	7.5	9.25	Toán	5.25				
250232	Phạm Việt	Hoàng	02/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.5	8.25	8.75	Toán	4	Anh	3.2	Sử	2
250233	Trần Khải	Hoàng	08/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.75	9.75	8.25	Địa	7.75				
250234	Nguyễn Trương Mỹ	Hồng	18/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	7.5	7.5	8.25	Toán	2.25				
250235	Lê Thị Thu	Huệ	14/05/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Hàm Phú	8.5	5.75	8.25	Hóa	2.63	Văn	6.25	Địa	2.75
250236	Trần Hoàng Thu	Huệ	27/10/2009	Bố Trạch, Quảng Bình	THCS Hàm Hiệp	7.75	7	8.75	Hóa	1.88				
250237	Nguyễn Duy	Hùng	13/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.75	9	8.5	Hóa	1.88	Toán	2.5	Anh	2.3
250238	Trương Quốc	Hưng	26/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	10	8.5	Anh	7.4	Toán	4		
250239	Trương Thế	Hưng	28/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.25	10	8.25	Lý	10	Toán	4		
250240	Đỗ Thanh Thiên	Hương	19/04/2009	Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	THCS Hàm Mỹ	6.25	6.25	6	Anh	2.9				
250241	Nguyễn Lương Thiên	Hương	23/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.25	6.5	5.25	Văn	5.5				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250242	Nguyễn Trần Quỳnh	Hương	07/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.75	8.75	7.5	Toán	2.5				
250243	Phạm Thị Quỳnh	Hương	06/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hồng Sơn	7.75	7.25	6	Văn	7				
250244	Cao Gia	Huy	19/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8	7	8.75	Toán	4				
250245	Đỗ Anh	Huy	11/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Thông	5.75	8.25	7.5	Sinh	3.25				
250246	Đỗ Gia	Huy	16/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.75	5.25	8	Lý	2				
250247	Đoàn Gia	Huy	30/06/2009	Lâm Đồng	THCS & THPT Lê Lợi	7.75	9.25	7	Sử	7.5				
250248	Dương Gia	Huy	02/06/2009	TP. Hồ Chí Minh	THCS Trần Quốc Toàn-ĐL	8	10	8.75	Anh	5.4				
250249	Dương Gia	Huy	02/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	6.75	6.75	8.75	Hóa	3.25				
250250	Hoàng Đức	Huy	16/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	9.5	8	Anh	5				
250251	Kiều Quang	Huy	18/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	9.5	10	Toán	9	Tin	10		
250252	Lê	Huy	19/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.75	9.5	8.75	Anh	5.3				
250253	Nguyễn Đình Quốc	Huy	25/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.5	9.25	8.25	Anh	3				
250254	Nguyễn Ngọc Gia	Huy	10/07/2009	La Gi, Bình Thuận	THCS Phước Hội 2	7	9.25	7.75	Văn	5.75	Sử	1.5		
250255	Nguyễn Phạm Tấn	Huy	04/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.5	9.25	8.75	Lý	9.5				
250256	Nguyễn Quốc	Huy	30/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	6.25	8.5	Toán	0				
250257	Nguyễn Trương Gia	Huy	07/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	8.5	8.25	6.75	Văn	8.25				
250258	Phan Tuấn	Huy	12/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	5.75	5.25	5.75	Sinh	1				
250259	Trương Đại Khánh	Huy	17/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8	9.75	8.25	Tin	5.65				
250260	Ung Đức Nhất	Huy	12/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	9	7.5	Tin	3				
250261	Văn Công	Huy	13/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	4	6.25	5	Hóa	1.38				
250262	Đỗ Nguyễn Thảo	Huyền	30/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	5.75	7.75	7.25	Anh	2.4				
250263	Doãn Thị Thanh	Huyền	10/03/2009	Nha Trang, Khánh Hòa	THCS Trần Phú	8	9	8.25	Văn	5				
250264	Nguyễn Thanh	Huyền	01/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Hiệp	8	9.25	8.5	Anh	4.8	Toán	4.5		
250265	Nguyễn Trần Khánh	Huyền	01/10/2009	Đức Linh, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi-ĐL	9	10	8.75	Anh	5.1				
250266	Nguyễn Nhật Minh	Hy	08/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	6.75	7.5	7	Hóa	1				
250267	Nguyễn Duy	Kha	04/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.25	9.25	8	Địa	4.5	Văn	6.25		
250268	Phạm Lê Hoàng	Kha	20/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8	8.75	8.75	Toán	4.5				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH

Năm học: 2024-2025

250269	Trần Phúc	Kha	31/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	5.25	7.75	Địa	3.25	Sử	1.25		
250270	Bùi Lê Gia	Khang	26/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.25	5	6.5	Hóa	0.88				
250271	Bùi Quốc Bảo	Khang	10/02/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	8.25	9.75	8.25	Anh	6				
250272	Dương Nguyên	Khang	10/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	6.75	10	8.75	Anh	7.8				
250273	Huỳnh Bảo	Khang	14/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	7	9.5	8.75	Hóa	5.75	Anh	4.1		
250274	Lê Huỳnh Bảo	Khang	03/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	7	6.5	8.75	Lý	2.63				
250275	Lương Tấn	Khang	31/05/2009	Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	9	8.75	Toán	3.75	Anh	4		
250276	Lương Trần Bảo	Khang	01/02/2009	Đức Linh, Bình Thuận	THCS Nghi Đức	8.25	9.75	8.5	Anh	5.9				
250277	Mai Hữu	Khang	02/12/2009	Phú Quý, Bình Thuận	THCS Tam Thanh	5.25	5.5	5.5	Sử	2.75				
250278	Nguyễn Bảo	Khang	26/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	5	7.25	7	Tin	0				
250279	Nguyễn Gia	Khang	15/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	8	8.5	Sinh	6.38				
250280	Nguyễn Hải	Khang	03/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.5	9	8.5	Sinh	5.63				
250281	Nguyễn Hoàng Minh	Khang	25/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	6.5	9.75	6.75	Lý	1.38				
250282	Nguyễn Phúc	Khang	02/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	8.75	7	Anh	3.9	Văn	6		
250283	Nguyễn Vĩ	Khang	15/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	9	8.5	Anh	4.3	Lý	1.88		
250284	Phạm Đặng Đình	Khang	28/12/2009	Ninh Thuận	THCS Lê Văn Tám	8	7.75	8.5	Hóa	5.25				
250285	Phan Nguyễn Minh	Khang	14/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	8.75	9.5	8.5	Anh	6.1				
250286	Tô Gia	Khang	21/04/2009	Đà Lạt, Lâm Đồng	THCS Nguyễn Bình Khiêm	6.25	9	7.75	Toán	4				
250287	Trần Huỳnh Chí	Khang	24/10/2009	Tuy Phong, Bình Thuận	THCS Vĩnh Hảo	6	8	8.5	Toán	4.25	Anh	2.8		
250288	Trần Nguyên	Khang	30/01/2009	Bác Bình, Bình Thuận	THCS Võ Thị Sáu	7.75	7.5	8.75	Toán	4.25				
250289	Trương Nguyễn Minh	Khang	12/11/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	8	9.5	Toán	7	Lý	5.5		
250290	Ung Chiêu	Khang	04/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	6.75	9.25	8.5	Anh	4.8				
250291	Võ Đức	Khang	25/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7	6.75	8.25	Hóa	3				
250292	Võ Thái	Khang	14/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	9.75	8.25	Anh	4.7				
250293	Võ Thanh	Khang	01/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	6.5	7.75	7.25	Anh	2.2				
250294	Đoàn Ngọc Uyên	Khang	25/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	7.5	8.25	Hóa	1.5	Văn	5.25		
250295	Lê Hoàng Mai	Khang	25/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	8.25	8.75	8.25	Hóa	3.25	Anh	3.9		

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250296	Phạm Nguyễn Nhật	Khanh	10/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	7.75	9.25	8.25	Anh	2.1				
250297	Đặng An	Khánh	01/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.5	9.75	8.75	Tin	3.5	Toán	0		
250298	Hồ Gia	Khánh	20/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	7	9.25	8.75	Anh	3.4				
250299	Lê Hoàng	Khánh	04/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	5.75	10	8.5	Sinh	8.5	Anh	4.2		
250300	Nguyễn Hoàng Phương	Khánh	10/12/2009	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hà Huy Tập	7.75	8.5	8	Văn	4.75	Anh	1.6		
250301	Nguyễn Phan Gia	Khánh	28/08/2009	Tuy Phong, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	7	9	7.5	Toán	4.25	Anh	3.7		
250302	Nguyễn Phương	Khánh	16/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.75	6.25	6	Hóa	0.5				
250303	Nguyễn Quốc	Khánh	02/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Hiệp	6.75	7.5	8	Sử	3				
250304	Nguyễn Thanh Bảo	Khánh	04/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	7.25	8.75	Hóa	3	Văn	3		
250305	Trần Ngọc Gia	Khánh	23/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.5	8.75	7.75	Anh	3.7	Toán	0.75	Sử	0
250306	Trần Nguyễn Quốc	Khánh	15/11/2009	Hà Tĩnh	THCS Lê Văn Tám	6.25	9.75	6.25	Anh	6.2				
250307	Nguyễn Đoàn Anh	Khiêm	12/12/2009	Đà Lạt, Lâm Đồng	THCS & THPT Lê Lợi	6.5	9.25	6.75	Anh	5.4				
250308	Đỗ	Khoa	26/02/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Tân Thành - HTN	7.5	8.25	8.75	Toán	4	Tin	6.88		
250309	Nguyễn Anh	Khoa	21/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7	9	9.25	Lý	6.75				
250310	Nguyễn Đăng	Khoa	08/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân An	7.25	5.5	8.75	Toán	1.25				
250311	Nguyễn Đăng Anh	Khoa	09/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	9.5	8.5	Tin	7.45	Lý	2		
250312	Nguyễn Thanh Anh	Khoa	31/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	8.25	8.75	8.75	Hóa	3.63				
250313	Nguyễn Trí	Khoa	04/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	7.5	9.5	8.25	Anh	4.5				
250314	Phạm Nguyễn Duy	Khoa	15/01/2009	TP. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi	THCS Thuận Nam	7.5	8.25	8.5	Toán	1.75	Hóa	2.13		
250315	Trần Công Đăng	Khoa	01/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	9	7	Anh	3.9				
250316	Trần Đăng	Khoa	05/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Lê Văn Tám	7	7.75	9	Toán	5				
250317	Trần Lê Đăng	Khoa	20/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	9	8.75	Văn	8.25				
250318	Đặng Minh	Khôi	06/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	9.5	8.5	Toán	4	Anh	5.3	Lý	3.5
250319	Hồ Huỳnh Mai	Khôi	25/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.5	9.5	8.25	Anh	4.4				
250320	Hoàng Lê Anh	Khôi	13/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	7.75	8.25	Toán	1	Tin	0		
250321	Ngô Gia	Khôi	10/08/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	7.25	9.5	8.75	Hóa	4	Anh	3.3		
250322	Nguyễn Đăng	Khôi	08/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7	5	8.75	Toán	1.25	Tin	0		

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250323	Nguyễn Hoàng Gia	Khôi	21/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.75	7	8.25	Hóa	4.25						
250324	Nguyễn Nguyên	Khôi	27/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.25	6	8	Sử	1.5						
250325	Nguyễn Trần Đăng	Khôi	13/01/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Võ Thị Sáu	7.5	9.25	8.5	Lý	4.75						
250326	Nguyễn Xuân	Khôi	26/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS & THPT Lê Lợi	5.75	6.5	8	Hóa	0						
250327	Trần Đăng	Khôi	22/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	5.75	8.75	6.25	Anh	3						
250328	Trần Nguyên	Khôi	13/12/2009	Gia Nghĩa, Đăk Nông	THCS Nguyễn Du-PT	7	5.5	8.5	Hóa	1.13						
250329	Đoàn Trần Minh	Khuê	06/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	9.75	7.5	Anh	4.8						
250330	Huỳnh Thị Mai	Khuê	14/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.5	9.5	8.5	Anh	5.8						
250331	Mai Chung Nhã	Khuê	25/08/2009	Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Trần Phú	8	7.25	7.75	Sinh	2.63						
250332	Lê Bá Gia	Khuơng	25/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7	8.25	8.5	Hóa	3.5	Địa	0				
250333	Nguyễn Thục	Khuyên	15/01/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Mương Mán	8	6.25	9	Hóa	2.5						
250334	Hồ Phạm Gia	Kiên	28/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8	9.5	8.75	Hóa	7.38						
250335	K' Nguyễn Trung	Kiên	14/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mương Mán	5	2.75	5.75	Địa	2						
250336	Lê Trung	Kiên	11/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	5.25	6	7.5	Lý	2.25						
250337	Trần Ngọc Anh	Kiên	21/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Hiệp	7.25	6.25	8	Toán	0.25						
250338	Đặng Ngọc Anh	Kiệt	30/09/2009	Tánh Linh, Bình Thuận	THCS Đức Tân	6.5	7.75	8	Toán	0.5						
250339	Đào Nguyễn Anh	Kiệt	01/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7	8.75	8.5	Hóa	2.75	Anh	4.2				
250340	Đoàn Lê Anh	Kiệt	16/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	8.5	7.5	Anh	2.4	Lý	1.5				
250341	Lê Anh	Kiệt	02/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thuận Nam	6.75	9.5	8.75	Toán	5	Tin	2.78				
250342	Lý Gia	Kiệt	20/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Lập	6.25	8	8.5	Toán	4						
250343	Nguyễn Anh	Kiệt	03/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	6.5	6	7.25	Lý	3.13						
250344	Nguyễn Hoàng Tuấn	Kiệt	13/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.25	6.25	6.5	Lý	0.5						
250345	Nguyễn Võ Đình	Kiệt	10/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	9.25	9	Lý	7.25	Toán	3.25	Tin	7.25		
250346	Trần Lê Anh	Kiệt	07/03/2009	La Gi, Bình Thuận	THCS Tân Phước	7.5	8	9.5	Toán	4.25						
250347	Nguyễn Nữ Đăng Khánh	Kiều	01/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.5	9	8	Sinh	5.75	Anh	2.8				
250348	Châu Thiên	Kim	05/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	7.75	8	Văn	7.5						
250349	Lại Hoàng Bảo	Kim	27/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.5	10	7.25	Văn	7.25						

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250350	Uông Kim	29/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.25	8.75	8.5	Sinh	7.13	Anh	2.7		
250351	Mai Thu Kỳ	22/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Chính	6	8	7	Anh	3.9				
250352	Trịnh Nhã Kỳ	12/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Hồng Phong - PT	8.25	5.75	7.75	Văn	7.5				
250353	Đỗ Huyền Vân	09/11/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	7.75	9.5	7.75	Anh	4.1	Văn	5.75		
250354	Huỳnh Nhật Lam	01/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.5	6	7.25	Sinh	7.5				
250355	Lê Nguyễn Tường Lam	15/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	8.25	8	Anh	5				
250356	Nguyễn Ngọc Khánh Lam	07/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thủ Khoa Huân	7	8.5	8.75	Toán	4.25				
250357	Trần Thị Ngọc Lam	22/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	9	8.25	8	Văn	7.75				
250358	Từ Nhật Lam	03/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	8.5	8.5	Hóa	4	Anh	2.2		
250359	Văn Phan Hà Lam	29/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	8	8.75	8.25	Sinh	7.13				
250360	Bùi Tấn Lâm	02/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	6	7.75	Sinh	8.88				
250361	Hoàng Ngọc Bảo Lâm	26/02/2009	Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Trần Phú	8.5	10	9.75	Hóa	8.5				
250362	Lê Thùy Lâm	19/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	8.25	9.5	8.5	Anh	5.4	Văn	8		
250363	Nguyễn Đình Lâm	04/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7	9	9.25	Hóa	7.63				
250364	Phan Thùy Lâm	09/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.5	9.5	8	Anh	6.3				
250365	Nguyễn Đan Lin	29/09/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	6.25	7.75	Sử	5.5				
250366	Hoàng Ngọc Trúc Linh	13/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	5.25	7.25	6.25	Sử	4				
250367	Hoàng Tú Linh	03/09/2009	Huyện Xuân Lộc, Đồng Nai	THCS Tân Đức	8	9.25	8.5	Anh	4.2	Văn	7.25		
250368	Kiều Gia Linh	21/09/2009	Long Khánh, Đồng Nai	THCS Ma Lâm	8.25	7.5	8.25	Văn	7.75				
250369	Lê Linh	06/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	7.75	9	6.75	Anh	3.9	Lý	2.25		
250370	Lê Thùy Linh	22/10/2009	Đức Linh, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.25	7.75	6.75	Hóa	2.63				
250371	Ngô Khả Linh	02/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	6.75	6.75	8.25	Sinh	3.5				
250372	Nguyễn Đặng Phương Linh	13/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS & THPT Lê Lợi	8.5	9.5	8	Anh	5.5				
250373	Nguyễn Hà Linh	18/08/2009	Xã Ngũ Phụng, Huyện Phú Quý, Bình Thuận	THCS Ngũ Phụng	7.5	9.75	8.25	Anh	5.1	Văn	7.25		
250374	Nguyễn Lê Phương Linh	25/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.75	5	4.5	Văn	6.5	Sử	1.75		
250375	Nguyễn Lưu Nhật Linh	07/03/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7	6.75	6.25	Lý	0.63				
250376	Nguyễn Ngọc Thùy Linh	13/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mương Mán	8	9.25	8.75	Sinh	8.5	Anh	4.3		

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250377	Nguyễn Võ Tuyết	Linh	17/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thủ Khoa Huân	8	9.5	8.75	Anh	4.9						
250378	Nguyễn Vương Uyên	Linh	09/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	6.75	8.25	8	Hóa	2						
250379	Phạm Ngọc Khánh	Linh	30/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	8.5	7.5	6.75	Sử	5	Anh	3.1				
250380	Trần Thị Tuyết	Linh	03/08/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.75	8	6.25	Văn	6.75						
250381	Trương Thiết	Linh	19/07/2009	Tánh Linh, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	9	8.25	Văn	3.25	Anh	1.8				
250382	Uông Gia	Linh	02/02/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	8.25	9.25	8.75	Anh	2.9	Văn	7				
250383	Văn Mai Hải	Linh	12/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.5	9	9	Toán	3.25						
250384	Võ Trần Tuệ	Linh	13/09/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Chợ Lầu	7.5	8.75	8.75	Toán	4.75						
250385	Trương Khánh	Loan	19/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	7	8.5	Sinh	6.13						
250386	Lương Đào Triệu	Lộc	15/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mương Mán	6.25	10	8.75	Lý	6.13						
250387	Nguyễn Xuân	Lộc	09/03/2009	Tánh Linh, Bình Thuận	THCS Gia An	7.75	10	8.75	Anh	5.3						
250388	Văn Công	Lộc	29/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.75	9.75	8.75	Anh	7.6	Toán	4.25	Lý	4.63		
250389	Nguyễn Đức	Lợi	17/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	5.75	7.75	8	Hóa	2.25						
250390	Trương Bá Hoàng	Long	21/05/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	5.75	8.75	8.25	Toán	4						
250391	Võ Duy	Long	28/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Hồng Phong - PT	6	9	7.5	Toán	0.75	Sử	4.5	Anh	2.6		
250392	Châu Bảo	Luân	01/01/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.75	7	8.5	Hóa	6.5						
250393	Phạm Sỹ	Luân	22/10/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	8.75	8.75	Văn	6.25	Anh	2.2	Lý	0.5		
250394	Lê Nguyễn Phương	Ly	22/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.75	8.75	8	Văn	7.25						
250395	Trần Nguyễn Anh	Ly	09/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.5	7.75	8.25	Sinh	6.13						
250396	Đỗ Thị Ngọc	Mai	04/01/2009	Đông Sơn, Thanh Hoá	THCS Nguyễn Du-PT	7.75	9.75	8	Anh	5.3	Văn	0				
250397	Goetghebur Sao	Mai	01/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.75	10	6.25	Anh	5.5						
250398	Lâm Gia	Mấn	01/09/2009	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Trần Phú	8.25	9	8.75	Hóa	5.25	Sinh	1.75				
250399	Võ Hoàng Hồng	Mận	19/02/2009	Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	THCS Tân Thuận	6.5	7.75	7.25	Toán	1.25						
250400	Ninh Đức	Mạnh	06/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.25	9	8.75	Lý	6	Toán	5.25				
250401	Nguyễn Khuê	Miên	20/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.75	8.5	8	Anh	4.3						
250402	Chu Văn Tấn	Minh	10/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	10	8	Sử	5.75						
250403	Lê Công	Minh	01/09/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.5	7	9	Lý	1.75	Toán	2.25				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250404	Lê Thuận Thiên	Minh	02/03/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hàm Đức	7.75	8.5	8.5	Lý	6.38	Anh	3		
250405	Nguyễn Châu Bảo	Minh	30/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.75	9.5	8.75	Anh	5.2				
250406	Nguyễn Gia	Minh	18/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	8.5	8.75	Lý	2.38				
250407	Nguyễn Hoàng	Minh	30/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	9.25	9.25	Toán	5.25				
250408	Nguyễn Ngọc	Minh	15/01/2009	Tuy Phong, Bình Thuận	THCS Võ Thị Sáu	7	6.5	8	Lý	0.88				
250409	Nguyễn Nhật	Minh	01/09/2009	La Gi, Bình Thuận	THCS Tân Thuận	6.75	7.75	8.5	Tin	0				
250410	Nguyễn Nhật	Minh	18/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	5.5	8.25	8.5	Tin	2.4				
250411	Nguyễn Phúc	Minh	27/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.75	7.25	6	Địa	5.75				
250412	Nguyễn Quang	Minh	03/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7	7.25	8.25	Tin	1.5	Lý	3.63		
250413	Phạm Phan Chí	Minh	28/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.5	9.25	8.75	Toán	2.25	Lý	0.5		
250414	Phùng Thị Chúc	Minh	25/02/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Lê Hồng Phong - PT	7.75	8	7.5	Anh	1.9				
250415	Thái Bình	Minh	10/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	7.75	8.75	Lý	4.25				
250416	Trần Bình	Minh	22/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.25	8.5	6.75	Anh	2.8				
250417	Trần Quang	Minh	01/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	4.5	7.75	8	Hóa	0.25				
250418	Đỗ Thị Thảo	My	10/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	6.75	5	6.75	Địa	3				
250419	Hoàng Nhật Thảo	My	08/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lương Thế Vinh	8	7.75	5.75	Văn	5.75				
250420	Lê Thúy	My	01/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thủ Khoa Huân	8.25	8.75	8.5	Anh	5.1				
250421	Lê Võ Hà	My	30/08/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	8	7	8	Lý	0.75				
250422	Nguyễn Hải Hoàng	My	03/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.75	4.75	7	Văn	6.5				
250423	Nguyễn Thị Thảo	My	04/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	9.75	8	Văn	7.25				
250424	Nguyễn Thùy Bảo	My	21/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	8.5	7.5	Văn	7.25				
250425	Phạm Ngọc Hà	My	24/03/2009	Xuân Lộc, Đồng Nai	THCS Tân Đức	8	9	8.25	Anh	2.8	Văn	6.75		
250426	Trần Lê Trà	My	05/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.75	8.5	7.75	Hóa	2.38	Văn	6.25	Địa	3.75
250427	Trần Thị Trà	My	07/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Thuận	8	7.25	9	Toán	2.75	Tin	0		
250428	Trần Trà	My	17/10/2009	TP Hồ Chí Minh	THCS Võ Thị Sáu	7.75	9.25	9	Lý	6.38	Văn	7		
250429	Nguyễn Trần Nhất	My	02/06/2009	La Gi, Bình Thuận	THCS Tân Nghĩa	7.75	7.5	7.75	Anh	2.7				
250430	Đào Ngọc Hải	Nam	24/05/2009	Móng Cái, Quảng Ninh	THCS Tân Nghĩa	7	9	8.75	Toán	4				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH

Năm học: 2024-2025

250431	Huỳnh Nhật	Nam	04/09/2009	Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Nguyễn Du-PT	5.5	7.75	8.75	Hóa	3				
250432	Nguyễn Đức Nhật	Nam	14/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	6	6.5	8.5	Toán	0				
250433	Nguyễn Hoàng	Nam	28/06/2009	Nghệ An	THCS Hùng Vương	6.75	8.75	9.25	Toán	4.25				
250434	Nguyễn Hoàng	Nam	03/07/2009	La Gi, Bình Thuận	THCS Tân An	7.5	9	8.75	Hóa	3.38				
250435	Trần Bá	Nam	11/01/2009	Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	THCS Hàm Thắng	6.25	9.75	8	Anh	3.3				
250436	Trần Văn	Nam	30/12/2009	Đà Nẵng	THCS & THPT Lê Lợi	6	9	7.25	Anh	4				
250437	Vương Đình	Nam	09/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thuận Nam	6	5.25	8.75	Toán	5.25				
250438	Đỗ Nguyễn Linh	Nga	21/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS & THPT Lê Lợi	8.25	5.25	5.75	Văn	6.75				
250439	Nguyễn Thanh Kiều	Nga	16/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	9	8.5	Sinh	6.5				
250440	Đình Ngọc Kim	Ngân	14/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	7	8.25	Sinh	7.13				
250441	Dương Huỳnh Kim	Ngân	06/09/2009	TP. Bà Rịa, Bà Rịa - Vũng Tàu	THCS Hàm Minh	8	8.5	6.25	Anh	2.6	Văn	5.67		
250442	Dương Ngô Song	Ngân	01/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8	7.75	8.75	Sinh	4.13				
250443	Huỳnh Trần Gia	Ngân	13/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.25	9.75	8.75	Anh	5.4				
250444	Nguyễn Hoàng Khánh	Ngân	23/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	8.5	8.75	8.25	Lý	3.5	Văn	7.25		
250445	Nguyễn Lê Khánh	Ngân	05/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	9.75	8.25	Anh	3.8				
250446	Nguyễn Lê Thanh	Ngân	29/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Hiệp	7.25	7.25	8.75	Toán	4				
250447	Nguyễn Ngọc Song	Ngân	12/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hòa Thắng	7.25	6	7	Địa	3.75				
250448	Nguyễn Thảo	Ngân	04/04/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Mương Mán	7.75	8	8.75	Toán	5				
250449	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	22/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	8.75	7.5	7.5	Văn	7.25	Địa	3		
250450	Nguyễn Thị Kim	Ngân	18/11/2009	Thành phố Hà Tĩnh, Hà Tĩnh	THCS Tân Nghĩa	7.5	9.75	8.75	Anh	4.3				
250451	Phạm Kim	Ngân	09/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.25	6.75	7.5	Văn	7.08	Sử	4.25		
250452	Tổng Phạm Thảo	Ngân	29/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.75	8.5	7.25	Anh	2.9	Văn	6.5		
250453	Trần Lê Kim	Ngân	01/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	8.5	5.25	7.25	Sinh	3.13				
250454	Vương Nguyễn Thùy	Ngân	19/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	4	5	Văn	6.25				
250455	Đặng Huỳnh Hoàng	Nghi	05/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	8.25	7.25	Anh	2.4				
250456	Dương Gia	Nghi	02/01/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Tân Lập	8.5	8.25	6.75	Sử	7				
250457	Lê Xuân Hồng	Nghi	07/10/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Hải Ninh	8.5	7	9	Toán	2.25				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250458	Nguyễn Ngô Hạ	Nghi	28/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.25	7	6.25	Địa	5.75						
250459	Nguyễn Phúc	Nghi	23/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.5	8.25	8.5	Toán	1.75						
250460	Phan Lâm Gia	Nghi	03/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	6.25	10	7.75	Anh	4.7	Văn	4				
250461	Thạch Trần Phương	Nghi	30/10/2009	La Gi, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8	10	9	Anh	6.6						
250462	Trần Nguyễn Gia	Nghi	11/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.25	5.75	6	Văn	3.25						
250463	Trần Tường	Nghi	14/09/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Nguyễn Trãi	8.75	9.25	9	Lý	4.38	Anh	4.6	Văn	7		
250464	Trương Gia	Nghi	23/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	8.75	9	8	Sinh	6.75						
250465	Huỳnh Tuấn	Nghĩa	30/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Đức	6.75	10	7.5	Anh	4.6						
250466	Nguyễn Hoàng Gia	Nghĩa	24/09/2009	Tuy Phong, Bình Thuận	THCS Võ Thị Sáu	8.75	9	8.75	Toán	4.25						
250467	Nguyễn Huỳnh	Nghĩa	09/01/2009	La Gi, Bình Thuận	THCS Tân Nghĩa	7.25	6.5	8.5	Toán	2.5	Tin	7				
250468	Bạch Kim	Ngọc	07/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	8.5	8.25	8	Sinh	6.25						
250469	Bốc Khánh	Ngọc	16/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	9	10	8.75	Anh	6.9						
250470	Châu Lê Bảo	Ngọc	25/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.75	7.75	7.5	Sinh	3.63						
250471	Đỗ Trần Thị Kim	Ngọc	11/03/2009	Hải Châu, Đà Nẵng	THCS Trần Phú	9	8.75	8.25	Văn	5.5						
250472	Hán Thị Thúy	Ngọc	22/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	6.75	6.5	4.5	Địa	4.75	Sinh	0				
250473	Hồ Lê Thanh	Ngọc	31/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.25	5.5	8.75	Sinh	6.25						
250474	Hồng Bích	Ngọc	23/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.75	7.5	7.25	Sinh	4.75						
250475	Huỳnh Bích	Ngọc	18/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Thành - HTN	8.75	6	7.25	Văn	7.5						
250476	Lê Minh Bảo	Ngọc	09/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	8.75	6.5	Anh	2.8						
250477	Lê Phạm Minh	Ngọc	23/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.75	4.5	7.5	Sử	4.75						
250478	Lương Bảo	Ngọc	02/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	6	6.25	Văn	6						
250479	Nguyễn Bảo	Ngọc	24/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.75	9	8.5	Văn	7						
250480	Nguyễn Gia Bảo	Ngọc	03/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hồng Sơn	7	6.5	7.5	Văn	4.75						
250481	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	13/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.5	6.75	6.5	Văn	7						
250482	Nguyễn Phan Khánh	Ngọc	05/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.5	9	8.75	Anh	3.8						
250483	Nguyễn Quỳnh Như	Ngọc	28/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.5	6.5	8	Sử	7.5						
250484	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	11/03/2009	Gò Công, Tiền Giang	THCS & THPT Lê Lợi	7	6.5	7.25	Lý	1.75						

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH

Năm học: 2024-2025

250485	Nguyễn Văn Hồng	Ngọc	25/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	9	10	8.5	Anh	7.4	Sử	1.25		
250486	Nguyễn Xuân	Ngọc	16/05/2009	Nhon Trạch, Đồng Nai	THCS Tân Thành - HTN	9	9.5	8.5	Toán	4.75				
250487	Phạm Nguyễn Minh	Ngọc	17/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	4.25	6.25	Sinh	4.88				
250488	Trần Khánh	Ngọc	02/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	9	9.75	8.75	Sinh	8.5				
250489	Trương Nguyễn Khánh	Ngọc	25/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	9.25	8.25	Hóa	4.38				
250490	Văn Công Như	Ngọc	02/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	7.25	6.75	8.5	Toán	3.25	Hóa	1.25		
250491	Văn Mai Thanh	Ngọc	07/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	5.25	6.5	Văn	5				
250492	Đào Trí Khôi	Nguyễn	20/11/2009	Quận 5, TP Hồ Chí Minh	THCS Hàm Thắng	6.5	9.25	8.5	Tin	1.5	Sử	0.75		
250493	Đậu Huỳnh Phúc	Nguyễn	04/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	6	8.5	7	Anh	2.7	Sử	5.75		
250494	Đình Gia	Nguyễn	10/09/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	6.75	8.75	8.75	Toán	4.75				
250495	Đình Thụy Thảo	Nguyễn	08/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.5	9.75	6.25	Anh	4	Văn	5.25		
250496	Hồ Thảo	Nguyễn	10/12/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	8	8.75	8.5	Anh	2.4				
250497	Huỳnh Khánh	Nguyễn	13/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	9	9	Hóa	1.13	Anh	2.5	Toán	4
250498	Lê Đăng	Nguyễn	04/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	9.5	7.75	Anh	4.8	Văn	0		
250499	Lê Trương Ngọc	Nguyễn	12/01/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Võ Thị Sáu	7.75	6.75	8.75	Sinh	3.63				
250500	Nguyễn Hồ Thảo	Nguyễn	17/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	8.25	8.25	8.75	Toán	1.25				
250501	Nguyễn Hoàng Phương	Nguyễn	12/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	7.5	8	Sinh	5.75	Địa	0		
250502	Nguyễn Thụy Thảo	Nguyễn	26/04/2009	Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Nguyễn Du-PT	7.25	8.25	7.5	Anh	3.4				
250503	Nguyễn Vỹ	Nguyễn	11/10/2008	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.25	9	6	Anh	2.9				
250504	Phan Hoàng	Nguyễn	05/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	7.75	8	8.75	Lý	5.88				
250505	Phùng Thanh Trí	Nguyễn	04/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.5	8.25	8.75	Toán	5				
250506	Trần Thảo	Nguyễn	06/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Kiệt	8.25	6.5	8.5	Văn	5.25	Sử	7		
250507	Trần Trọng	Nguyễn	22/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Hồng Phong - PT	8.5	9.25	8.75	Toán	3.75				
250508	Trình Lê Bảo	Nguyễn	28/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.75	8	6.25	Văn	5.75				
250509	Trương Thảo	Nguyễn	30/03/2009	Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh	THCS Trưng Vương	8	10	8.5	Anh	5.4				
250510	Võ Đình Trọng	Nguyễn	23/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	5.5	5	6	Địa	2.5				
250511	Võ Lâm	Nguyễn	21/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Đức	7.5	9.25	8.75	Anh	6.4				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250512	Võ Phúc	Nguyễn	29/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	4.25	9.25	7.75	Anh	5.8					
250513	Vũ Khoa	Nguyễn	07/04/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7	9.25	8.5	Sinh	9.13					
250514	Lương Thanh	Nhã	28/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7	7.5	7.75	Sử	7.25					
250515	Nguyễn Lê Thanh	Nhàn	29/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.5	9.25	8.75	Hóa	2.63	Địa	2.75			
250516	Nguyễn Ngọc Thanh	Nhàn	30/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	7.5	8.5	Hóa	1.75	Địa	1.5			
250517	Hồ Bùi Minh	Nhân	30/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	8	6.5	Văn	6					
250518	Huỳnh Trọng	Nhân	25/08/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	8.25	9.75	8.75	Anh	8.2					
250519	Lê Hoàng	Nhân	28/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	9.5	7.75	Anh	5.1					
250520	Lê Thiện	Nhân	14/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	8.5	8.25	Anh	2.9					
250521	Nguyễn Đặng Anh	Nhân	13/06/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	6	5.5	8	Lý	3.13					
250522	Nguyễn Phan Trường	Nhân	20/04/2009	Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Nguyễn Du-PT	6.5	7	8	Tin	4					
250523	Nguyễn Thành	Nhân	10/03/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	7	10	9	Tin	3.2	Toán	5			
250524	Phạm Tấn Hoàng	Nhân	18/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.25	9.5	8.75	Lý	5.38	Tin	4.1			
250525	Phan Hoàng	Nhân	25/05/2009	Bình Thuận	THCS Phước Hội 2	7.75	9.75	8	Anh	4.1					
250526	Trần Trọng	Nhân	12/11/2009	Bệnh viện tỉnh Bình Thuận	THCS Nguyễn Bình Khiêm	7.5	7.75	7.75	Địa	7					
250527	Võ Huy	Nhân	27/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.25	5.75	8.25	Toán	4					
250528	Võ Tấn	Nhân	03/10/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	6	10	7.25	Anh	6					
250529	Bùi Minh	Nhật	18/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	7.25	9.5	8.75	Hóa	4.25	Anh	3.5			
250530	Nguyễn Minh	Nhật	26/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Đức	6.5	4.5	7.25	Sử	1.5	Địa	3			
250531	Nguyễn Quang	Nhật	29/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.5	8	8	Tin	0					
250532	Nguyễn Thị Thanh	Nhật	28/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Hồng Phong - PT	7.75	8.25	7	Hóa	0.88					
250533	Tạ Thúc Minh	Nhật	15/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Võ Thị Sáu	6	8.25	5.75	Tin	0					
250534	Bùi Lê Phương	Nhi	26/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	8.5	7.75	Hóa	0.75					
250535	Đình Nguyễn Uyên	Nhi	25/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	7.75	8.25	Văn	7	Tin	0			
250536	Đường Trần Tuệ	Nhi	09/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	7.75	6.75	7.5	Tin	2.5	Sử	4.5			
250537	Nguyễn Đào Xuân	Nhi	31/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Đức	8.25	9.25	8.5	Sinh	9					
250538	Nguyễn Gia Bảo	Nhi	16/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6	4.75	6.25	Sinh	4					

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250539	Nguyễn Hoàng Tuyết	Nhi	21/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.33	3	5.5	Văn	3.25	Sử	2		
250540	Nguyễn Huỳnh Yến	Nhi	01/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.75	7.5	8	Lý	3.63				
250541	Nguyễn Ngô Xuân	Nhi	16/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lương Thế Vinh	9	9.75	8.5	Anh	5.5				
250542	Phạm Thái Thảo	Nhi	14/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	8.5	8	Anh	2.4				
250543	Phạm Uyển	Nhi	17/02/2009	Đức Linh, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi-ĐL	8.75	10	8.75	Anh	6.1	Toán	0		
250544	Trần Lê Văn	Nhi	15/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	9.5	8.5	Anh	6.3	Sử	0	Văn	5.75
250545	Trần Mai Quỳnh	Nhi	03/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6	8.75	8	Anh	3.5	Văn	5.25		
250546	Võ Thị Ngọc	Nhi	15/03/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	8.25	10	8.5	Lý	4.75	Anh	4.3		
250547	Đặng Hoàng An	Nhiên	17/01/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	6	9	6.75	Anh	2.5				
250548	Hứa Vũ Thanh	Nhiên	22/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	7.25	7.75	8.25	Hóa	3				
250549	Ngô Quốc Hoàng	Nhiên	30/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	9.5	8.5	Anh	4.7	Sử	7.5		
250550	Nguyễn Khánh Quỳnh	Nhiên	16/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hòa Thắng	8	8.75	6	Sử	5	Anh	1.9		
250551	Nguyễn Mai An	Nhiên	28/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.5	8.5	8.5	Anh	5.2	Văn	7.25		
250552	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhiên	24/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7	9.25	8.5	Sinh	8.38				
250553	Võ Thiên	Nhiên	13/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	6.25	5.25	6.5	Sinh	6.5				
250554	Huỳnh Ngọc Ánh	Như	05/05/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	9	7.75	Sinh	7.13				
250555	Huỳnh Quỳnh	Như	03/01/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.5	9.5	8.5	Anh	6	Sinh	6.13		
250556	Lê Phương	Như	20/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	7.75	8.25	Anh	2				
250557	Nguyễn Đồng Anh	Như	18/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	9.75	7.75	Toán	6	Anh	5.7		
250558	Nguyễn Ngọc Gia	Như	29/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	6.5	8.25	7.5	Anh	2.4				
250559	Nguyễn Ngọc Thanh	Như	08/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	7.75	7.5	Anh	2.6	Văn	6		
250560	Nguyễn Thị Uyên	Như	23/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8.5	10	8.75	Anh	8.7				
250561	Phạm Quỳnh	Như	31/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	7.5	8.5	Văn	5.75				
250562	Trần Ngọc Khánh	Như	06/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	9.25	8.5	Anh	3.6	Sử	6.5		
250563	Trần Quỳnh	Như	25/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	8.75	9	Hóa	7.63				
250564	Trần Xuân Khánh	Như	01/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	7.75	7	8	Hóa	0.88	Văn	6		
250565	Trương Thục	Như	24/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.5	9.25	8.5	Anh	2.3				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
**KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**  
**CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO**

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250566	Nguyễn Cẩm Nhung	02/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	9.5	8	Văn	8.25				
250567	Nguyễn Xuân Ninh	13/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	6	7.25	8.5	Hóa	3.63	Toán	4		
250568	Trần Võ Hoài Ninh	07/03/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Hàm Chính	6.58	5.75	6.75	Hóa	0.88				
250569	Vũ Hoàng Ninh	19/01/2009	Quảng Trị	THCS & THPT Lê Lợi	6.25	7.5	8.25	Toán	2.75				
250570	Nguyễn Hoàng Nhật Ny	26/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mương Mán	7.5	6.25	8	Địa	2				
250571	Phù A Phấn	11/12/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Phan Hiệp	7.5	4.5	4.75	Văn	7	Sử	0.75		
250572	Bùi Hoàng Phát	14/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.25	8.25	7	Sử	3.75				
250573	Đặng Hưng Phát	05/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8	7.75	8.75	Toán	3.75				
250574	Đình Phát	25/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.75	6	8	Hóa	4				
250575	Hoàng Tiến Phát	04/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Nguyễn Trãi	6	9.5	6	Anh	5.4				
250576	Huỳnh Ngọc Phát	16/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	8	5.75	7.75	Sử	7	Văn	0		
250577	Nguyễn Tấn Phát	15/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Võ Thị Sáu	7	8	8.25	Toán	4.75	Hóa	1.88		
250578	Phạm Phú Phát	15/11/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	6.5	9	8.75	Lý	7.25				
250579	Trần Nhật Phát	15/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	8	9.25	8.5	Anh	2.4				
250580	Lê Thanh Phong	17/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	8.5	9.25	Tin	5.65	Toán	6		
250581	Nguyễn Đào Xuân Phong	30/01/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	7	8.75	8.75	Toán	4.5	Tin	1.7		
250582	Phạm Tiêu Phong	22/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.25	9	7.75	Anh	4.3				
250583	Ngô Bình Nguyên Phú	01/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	8	8.25	Hóa	1.13				
250584	Nguyễn Thiên Phú	15/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	6.5	8	7.5	Tin	2.1				
250585	Nguyễn Thiên Phú	27/11/2009	Quận 1, TP Hồ Chí Minh	THCS Hàm Thắng	5.25	6.25	7.75	Lý	3				
250586	Trần Vũ Hoàng Phú	09/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	9	8	Toán	2.75	Lý	1.5	Anh	3.3
250587	Đặng Hoàng Phúc	25/04/2009	Quận 5, TP. Hồ Chí Minh	THCS Hàm Kiệt	7	8.5	7.25	Địa	5				
250588	Hồ Tấn Phúc	06/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.5	6.25	6.5	Sử	7.75				
250589	Hoàng Tấn Phúc	22/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Đức	6.75	9	8.75	Toán	4				
250590	Huỳnh Dur Phúc	10/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Bắc Bình 1	7.25	8.25	7.25	Anh	2.7	Sinh	3.75		
250591	Huỳnh Nguyễn Lâm Phúc	18/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.5	6.75	7.5	Sử	7.5				
250592	Lâm Trần Thiên Phúc	16/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.25	6.75	8	Sử	6.25	Văn	4.67		

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250593	Lê Hữu Phúc	Phúc	25/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.5	9.5	8.75	Lý	6.38	Anh	3.7		
250594	Lê Ngọc Phúc	Phúc	10/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	8	7.5	Địa	5.5				
250595	Lê Nguyễn Thiên Phúc	Phúc	03/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	10	9.25	Tin	7.5	Toán	5.75		
250596	Nguyễn Diễm Phúc	Phúc	22/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8.5	6.25	8.25	Sinh	6.25				
250597	Nguyễn Gia Phúc	Phúc	03/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tân Thuận	8.75	8	8.75	Lý	2.25				
250598	Nguyễn Minh Hồng Phúc	Phúc	09/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	9.5	8.5	Anh	4				
250599	Nguyễn Nhật Phúc	Phúc	13/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	8.5	6.75	Hóa	0.75	Văn	4.25		
250600	Nguyễn Phan Thiên Phúc	Phúc	09/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.75	6.5	8	Lý	1.5				
250601	Phạm Đình Phúc	Phúc	23/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	6.5	8.5	Lý	0.88				
250602	Phan Hồng Phúc	Phúc	04/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	5.75	6	5.75	Địa	1.75				
250603	Huỳnh Thị Kim Phụng	Phụng	15/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8	7.75	8	Tin	0	Sử	0.5		
250604	Cao Lâm Trúc Phương	Phương	27/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mương Mán	6.75	8.75	7.75	Anh	4.2				
250605	Cao Yến Phương	Phương	01/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.25	9	8	Địa	5.5				
250606	Đặng Uyên Phương	Phương	27/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.5	9.25	8.25	Anh	2.9				
250607	Đỗ Nguyễn Linh Phương	Phương	21/11/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS & THPT Lê Lợi	8.25	8.25	8	Văn	6				
250608	Hà Ngô Hoàng Phương	Phương	17/02/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	7.5	9.25	8.25	Anh	5.7				
250609	Hoàng Lê Thảo Phương	Phương	14/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	10	8.75	Anh	7.6				
250610	Kiều Lê Nguyên Phương	Phương	07/10/2009	Ninh Thuận	THCS Lê Văn Tám	6.5	10	7.5	Anh	3.7	Sinh	6.63		
250611	Lâm Thanh Phương	Phương	02/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	6.75	7.75	8.5	Hóa	0.88				
250612	Lê Hoàng Nhật Phương	Phương	10/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	6.75	8.75	8.5	Sinh	8				
250613	Ngô Thanh Phương	Phương	17/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	7.5	7.75	Hóa	3.75				
250614	Nguyễn Thị Nam Phương	Phương	21/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.5	10	8	Anh	4.3	Hóa	0.63		
250615	Nguyễn Thị Uyên Phương	Phương	26/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.5	7.75	6.75	Văn	6.5	Hóa	0.75		
250616	Nguyễn Văn Tiến Phương	Phương	23/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	3.75	9	8.75	Tin	7.03	Toán	0		
250617	Phạm Hồng Xuân Phương	Phương	14/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	5.25	7.5	Văn	5.75				
250618	Phan Nguyễn Nam Phương	Phương	04/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	9.75	8.5	Anh	6.5				
250619	Trần Cao Nhật Phương	Phương	24/07/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Kiệm	7	7.25	6.25	Sinh	4.5				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
**KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**  
**CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO**

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250620	Trần Hà	Phương	11/06/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Chợ Lầu	7.25	9.75	6.25	Anh	4.3	Văn	4.25		
250621	Ung Đình	Phương	23/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	7.25	7.25	8.75	Lý	4				
250622	Đỗ Minh	Quân	05/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.75	7	8.75	Văn	4				
250623	Hoàng Mạnh	Quân	14/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.25	5.5	7.25	Sử	0.5				
250624	Lê Hoàng	Quân	10/06/2009	Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.75	8	8.75	Toán	5.25	Hóa	1.75	Tin	0
250625	Lê Hoàng	Quân	29/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.5	7	8.75	Hóa	1.38	Toán	3.75		
250626	Lương Minh	Quân	24/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.5	6.75	8.5	Lý	0.88				
250627	Nguyễn Trung	Quân	13/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	5.75	4.5	6.5	Lý	2.63				
250628	Nguyễn Trung	Quân	16/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.25	6	8	Sử	4.75	Văn	3.5		
250629	Nguyễn Trương Chí	Quân	20/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	5.25	7	Văn	0				
250630	Phạm Đình Minh	Quân	09/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	6.25	6.75	8.5	Toán	3.5	Địa	4.75		
250631	Phan Minh	Quân	20/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	5.5	8.25	Hóa	4.5				
250632	Trần Minh	Quân	28/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	7.5	8	Hóa	3.63				
250633	Trương Minh	Quân	14/12/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	8.5	9.25	Lý	8	Toán	4.25		
250634	Võ Minh	Quân	09/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	5.5	7.5	7.75	Tin	0				
250635	Dương Thuận	Quân	06/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.75	6.25	7.75	Hóa	1.75				
250636	Huỳnh Mã Nhật	Quang	29/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7	9.75	8.25	Anh	5.2				
250637	Nguyễn Danh	Quang	17/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	5.75	4.75	7	Sử	3				
250638	Nguyễn Thị Thanh	Quy	04/01/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Phú Long	6	4	7.75	Sử	3.5				
250639	Lê Hải	Quý	25/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Liêm	7.5	8	8.5	Anh	3.5	Văn	5.25		
250640	Nguyễn Sĩ Thiên	Quý	18/10/2009	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Trần Phú	7.75	8.75	8.75	Hóa	3.25				
250641	Nguyễn Văn	Quý	26/06/2009	Phú Quý, Bình Thuận	THCS Tam Thanh	7.75	5.75	8.25	Hóa	3.25				
250642	Võ Thạch	Quý	27/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.5	9.25	8.75	Hóa	5.88				
250643	Võ Phùng Minh	Quý	25/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Chính	8	7	9.25	Toán	3.25				
250644	Châu Trúc	Quyên	03/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	9	9.5	8.5	Anh	4.3				
250645	Lê Đào Diệu	Quyên	19/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7	7.25	7	Văn	5.75				
250646	Nguyễn Hoàng	Quyên	08/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Chính	8	10	8.5	Anh	5	Văn	7.75		

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250647	Nguyễn Ngọc Bảo	Quyên	19/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	6.75	8	9	Toán	4.25				
250648	Trần Hà Trúc	Quyên	04/05/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Phú Long	7.5	7.5	7.5	Anh	3.1				
250649	Trần Lê Thị Thuỳ	Quyên	03/04/2009	Đức Linh, Bình Thuận	THCS Đức Phú	7.5	6.5	8	Toán	0.25	Hóa	0.88	Anh	1.6
250650	Bùi Ngọc Tuyết	Quyên	16/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	6.5	8.5	Hóa	0.88	Văn	6.5	Địa	2.5
250651	Dương Như	Quyên	20/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.75	9.75	9.5	Toán	5	Anh	4.8	Sử	5
250652	Hà Trúc	Quyên	30/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	8.25	8	Anh	2.5				
250653	Lê Nguyễn Bảo	Quyên	12/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7	6.75	7.75	Lý	1.63	Địa	4.5		
250654	Nguyễn Khánh	Quyên	27/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.25	9.5	7.75	Anh	3.8				
250655	Nguyễn Lê Khánh	Quyên	11/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	10	7.25	Anh	6.4	Văn	2.25		
250656	Nguyễn Ngọc Như	Quyên	07/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	8.5	6	Văn	5.5				
250657	Nguyễn Nhật Khánh	Quyên	28/04/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	8.5	9.75	9.25	Toán	7	Anh	6.1		
250658	Nguyễn Trần Trúc	Quyên	20/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Đức	8.25	9.25	8.75	Hóa	2.63				
250659	Nguyễn Trúc	Quyên	20/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	6.5	7.25	Hóa	1.38				
250660	Phạm Ngô Khánh	Quyên	28/09/2009	TP. Hồ Chí Minh	THCS Phước Hội 2	9.25	9.5	9.25	Toán	4.5	Hóa	2.75		
250661	Phan Huỳnh Ngọc	Quyên	19/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	7.75	7.75	Hóa	1	Văn	5.5		
250662	Vũ Thị Thu	Quyên	07/08/2009	Ninh Bình	THCS Lê Văn Tám	7.75	7.25	7.25	Hóa	4.25				
250663	Nguyễn Ngọc Sang	Sang	18/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	8.75	8	Văn	5.25				
250664	Nguyễn Ngọc Thế	Sang	07/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thủ Khoa Huân	6.75	8	8.75	Toán	3.75				
250665	Trần Phú	Sang	29/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	6.25	8.5	8	Sinh	8.5				
250666	Đỗ Nhất Linh	Sao	27/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lương Thế Vinh	6.5	8	8	Địa	5				
250667	Lương Bảo	Son	11/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	7.25	6.25	8	Địa	1.75				
250668	Nguyễn Phước	Son	22/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	6.75	8.5	8.5	Anh	2.6	Hóa	1.38		
250669	Trần Thái	Son	19/01/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Hồng Sơn	7	9.75	8.75	Toán	4	Tin	8.25		
250670	Nguyễn Phú	Sung	10/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	10	8.5	Anh	6.2	Toán	0		
250671	Trần Huỳnh Minh	Sương	02/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.5	10	8.5	Hóa	8.88	Toán	4.5		
250672	Lê Thị Kim	Tài	13/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.25	6.75	8	Hóa	3				
250673	Nguyễn Tấn	Tài	02/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	9	8.5	Hóa	4.88	Toán	3	Anh	2.5

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH

Năm học: 2024-2025

250674	Nguyễn Tú	Tài	24/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	6.75	6.5	7.25	Văn	5				
250675	Nguyễn Việt	Tài	21/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.25	6.5	7.5	Hóa	1.25				
250676	Phạm Thành	Tài	26/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	7.75	7	7.75	Tin	3.45				
250677	Lê Trung Khánh	Tâm	19/02/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	8.5	8.25	9.25	Hóa	5				
250678	Nguyễn Công	Tâm	25/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Bắc Bình 1	7	8.5	8.75	Lý	7.75				
250679	Nguyễn Hoàng Diệu	Tâm	05/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Kiệm	5.75	8.75	8.75	Sinh	7.13				
250680	Nguyễn Ngọc Thanh	Tâm	01/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.75	6.5	6.75	Sinh	2.25				
250681	Đình Mạnh	Tân	11/01/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.25	10	6.5	Anh	5.6				
250682	Nguyễn Nhật Minh	Tân	15/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5	7.5	6.25	Anh	2.9	Văn	2		
250683	Phạm Hoàng Duy	Tân	23/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trung Vương	8.25	4.75	7.25	Văn	6	Địa	3.25		
250684	Đặng Lê Quốc	Thái	27/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	8.25	7.75	8.75	Toán	5				
250685	Dương Quang	Thái	01/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	8.25	8.5	8.5	Toán	4.25	Tin	1.5		
250686	Ngô Quang	Thái	23/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	8.25	8.5	Hóa	1.88	Anh	2.1		
250687	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	01/04/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8.25	9.5	8	Văn	7.5	Sử	0		
250688	Đào Thị Minh	Thanh	04/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7	8	7	Anh	3.2				
250689	Dương Chí	Thanh	28/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	9	9.5	Toán	8	Tin	8.5		
250690	Hà Nguyễn Thiên	Thanh	14/07/2009	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Trần Phú	7.5	8.5	6.25	Anh	3.1	Sử	4	Văn	5.5
250691	Kinh Mai	Thanh	02/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	7	6.75	6.5	Văn	6.5				
250692	Nguyễn Ngọc Mai	Thanh	02/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	8.75	8	Anh	4				
250693	Nguyễn Trường	Thanh	26/10/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	5.75	9.25	8	Tin	0.9	Toán	4.5		
250694	Trần Nhật	Thanh	25/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Cường	6.75	9.75	8.5	Hóa	3.25				
250695	Vũ Đan	Thanh	04/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.5	6.75	8.5	Lý	4.75				
250696	Nguyễn Duy	Thành	10/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.5	7.5	8.5	Tin	0				
250697	Nguyễn Phạm Công	Thành	07/05/2009	Nam Định	THCS Hùng Vương	7	7.5	8.5	Lý	4.25	Toán	0		
250698	Phan Võ Công	Thành	23/05/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	8	6.5	7.75	Hóa	1.5				
250699	Bùi Lê Phương	Thảo	26/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	7.75	8.5	Hóa	0.13				
250700	Lê Đặng Thanh	Thảo	15/11/2009	Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu	THCS & THPT Lê Lợi	8.25	6.25	5.5	Văn	5				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250701	Ngô Nguyễn Nguyên	Thảo	26/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	6.5	7	Văn	4					
250702	Nguyễn Thị Như	Thảo	09/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.25	5	5.5	Sinh	4.75					
250703	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	28/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mương Mán	7.25	8.5	8.75	Lý	8.25					
250704	Trần Ngân Anh Hiền	Thảo	11/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	8	6.25	8.25	Địa	7.75	Văn	4.5	Sử	0	
250705	Trần Phan Vy	Thảo	05/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Hồng Phong - PT	8.25	8.5	8.25	Anh	3.9					
250706	Trần Phương	Thảo	03/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mương Mán	7.5	9.75	8.5	Anh	3.1					
250707	Võ Huỳnh Nguyên	Thảo	03/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.5	10	9.25	Toán	6	Anh	5.3			
250708	Lê Ngọc	Thị	01/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	8.5	7.5	Anh	2.5	Văn	6.5			
250709	Phan Ngọc Bảo	Thị	23/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.25	6.5	7.25	Văn	7.25					
250710	Đặng Đoàn Vũ	Thiên	04/02/2009	Bình Thuận	THCS Tân Hải	7.75	7.75	9	Toán	3.75	Tin	0			
250711	Đặng Hiếu	Thiên	02/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	7	6.75	Anh	2					
250712	Nguyễn Ngọc An	Thiên	16/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	9	8.5	Anh	4.3					
250713	Phó Hữu	Thiên	06/01/2009	Cần Giuộc, Long An	THCS Trần Phú	7.75	8.5	8	Văn	7.25	Anh	4			
250714	Võ Ngự	Thiên	04/06/2009	Phú Quý, Bình Thuận	THCS Tam Thanh	8.75	5.25	7.75	Văn	5.5	Địa	4.75			
250715	Bùi Huỳnh Quốc	Thiện	01/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	5.75	6	6.5	Tin	4.5					
250716	Nguyễn Xuân	Thiện	20/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	6.75	8.75	8.5	Lý	4.5	Anh	3.5			
250717	Võ Ngọc Bảo	Thiện	09/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	8.25	8.5	Anh	2.4					
250718	Nguyễn Thị Thắm	Thiệt	25/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thuận Quý	8.5	9	7	Văn	6					
250719	Đỗ Bá	Thịnh	04/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8	9.75	8.75	Anh	5.6					
250720	Lê Duy	Thịnh	14/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7	8.25	8.25	Sử	4.5					
250721	Mai Lê Vĩnh	Thịnh	18/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6	9.25	8.25	Anh	4.2	Hóa	1.5			
250722	Nguyễn Nam	Thịnh	10/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	9.5	9.5	Toán	6.75	Tin	0			
250723	Nguyễn Phúc	Thịnh	01/12/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Phú Long	4.75	6.75	7.5	Hóa	1.5					
250724	Nguyễn Toàn	Thịnh	13/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lương Sơn	6.25	4.75	8.5	Toán	2.5	Tin	0			
250725	Nguyễn Trần Gia	Thịnh	14/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.75	8	8.5	Sinh	8.63	Hóa	0			
250726	Trần Trường	Thịnh	26/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7	9	8	Hóa	5.75	Toán	4.25	Tin	0	
250727	Chonprasert Lê	Thông	28/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.5	8.5	9	Toán	2					

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
**KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**  
**CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO**

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250728	Võ Anh	Thông	28/04/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.75	3.75	7.25	Hóa	0.88				
250729	Nguyễn Thị Mộng	Thu	02/09/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.25	9.25	6.5	Anh	6.6	Sinh	3.88		
250730	Đặng Trần Anh	Thư	08/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7	6.5	6.75	Anh	2.1				
250731	Dương Song	Thư	28/08/2009	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Nguyễn Du-PT	6	9.5	6.25	Anh	4.4				
250732	Lâm Hồ Bảo	Thư	20/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	6.25	7.5	6.75	Văn	6				
250733	Lê Ngọc Anh	Thư	25/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	7.75	7.5	Anh	2.7				
250734	Lê Trần Anh	Thư	27/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.5	8.75	8.75	Anh	3.9				
250735	Nguyễn Khánh	Thư	14/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	9.25	8.5	Anh	3.2	Văn	0.75		
250736	Nguyễn Lâm Thanh	Thư	08/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.25	7.5	6.75	Văn	8.75				
250737	Nguyễn Lê Minh	Thư	05/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	7.5	6.25	Sử	7.25	Văn	5.5		
250738	Nguyễn Minh	Thư	05/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mương Mán	7.25	6	6.5	Địa	3.5				
250739	Nguyễn Minh	Thư	08/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7	4.75	5.75	Văn	5.25				
250740	Nguyễn Minh	Thư	31/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7	7.5	7.75	Hóa	0.63	Anh	3.1		
250741	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	01/03/2009	Quảng Trạch, Quảng Bình	THCS Nguyễn Trãi	7	4.5	6	Văn	0				
250742	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	29/03/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8	8.5	8.25	Văn	6				
250743	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	13/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	8.5	7.75	7.75	Sinh	6.38				
250744	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	20/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.25	2.25	7	Sinh	0.5				
250745	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	26/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Hiệp	8.5	8.25	8.5	Sinh	8.63				
250746	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	18/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8.5	9.5	9.25	Sinh	8.5				
250747	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thư	14/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	8.5	7.75	8.75	Tin	8.38	Toán	7.25		
250748	Nguyễn Nhật Minh	Thư	02/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	8.5	9.25	7.5	Toán	3				
250749	Nguyễn Phan Hoàng	Thư	28/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	6.5	6.75	Văn	4.25				
250750	Nguyễn Trang	Thư	29/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8	9.25	8.5	Anh	4.2				
250751	Phan Hoàng Anh	Thư	25/07/2009	Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS & THPT Lê Lợi	7.25	7.75	5.25	Văn	5.5				
250752	Tổng Ngọc Anh	Thư	17/08/2009	Ninh Thuận	THCS Lê Văn Tám	7.75	7.75	8	Toán	1.25				
250753	Trần Hoàng Minh	Thư	02/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	8.75	6	Anh	2.9	Sử	1.5		
250754	Trần Ngọc Anh	Thư	30/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.75	6.75	6.25	Địa	4.75				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
**KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**  
**CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO**

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250755	Trần Nguyễn Minh	Thư	07/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8	5	8	Sử	5				
250756	Trần Võ Song	Thư	06/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.5	9.25	8.5	Anh	3.7				
250757	Võ Ngọc Anh	Thư	27/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.75	6	6.75	Hóa	0.75				
250758	Khấu Minh	Thuận	24/08/2009	TP. Hồ Chí Minh	THCS Phước Hội 1	6.75	7.5	8.75	Toán	3.75				
250759	Nguyễn Hà	Thương	24/10/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.75	5.75	8.25	Địa	5				
250760	Đặng Thị Diễm	Thúy	29/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.5	9.75	8.75	Anh	4.6				
250761	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	17/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	8.5	6	7.75	Hóa	3.63				
250762	Trần Thị Thanh	Thúy	19/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Tiến Thành	8.25	8.75	7.5	Văn	7.5	Anh	0	Sử	0
250763	Ngô Nguyễn Thanh	Thùy	10/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hồng Sơn	7.5	9	8.5	Sinh	5.75				
250764	Nguyễn Minh	Thùy	07/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mương Mán	6.5	3.75	5.75	Sinh	4.75				
250765	Tống Thị Như	Thùy	31/03/2009	Tánh Linh, Bình Thuận	THCS Nghi Đức	7.5	7.5	6.75	Văn	6				
250766	Bùi Xuân	Thy	25/07/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	7.08	5.75	8	Sinh	6.75				
250767	Đặng Vũ Nhã	Thy	20/03/2009	La Gi, Bình Thuận	THCS Tân Hải	9	10	8.25	Anh	3.1	Toán	0.5		
250768	Đoàn Ngọc Bảo	Thy	31/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8.25	9.75	9	Lý	4.75				
250769	Hà Bảo	Thy	18/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	8	5.75	5.75	Địa	4.5				
250770	Lê Bảo	Thy	30/07/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Thuận Nam	8	9.75	8.5	Anh	6.9				
250771	Lê Hoàng Phương	Thy	23/10/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	7.5	8.75	8.5	Hóa	4	Anh	3		
250772	Lê Quỳnh	Thy	07/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thẳng	6	6.5	6	Sinh	3.5				
250773	Nguyễn Lê Bảo	Thy	23/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.25	7	8.25	Hóa	0.5				
250774	Nguyễn Lê Bảo	Thy	30/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mương Mán	7.25	6.75	6.75	Sinh	2.5	Địa	3.5		
250775	Nguyễn Ngọc Nguyên	Thy	25/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	8	8.25	Văn	5.5	Sử	7	Anh	0
250776	Nguyễn Phan Anh	Thy	13/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	7.25	6.5	7.75	Văn	6.5				
250777	Nguyễn Trần Bảo	Thy	04/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.25	5.25	7.25	Hóa	0.75	Văn	5.75		
250778	Nguyễn Vũ Hoàng	Thy	19/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	9.5	7.25	Sinh	6.75				
250779	Phạm Hoàng Bảo	Thy	23/12/2009	Tánh Linh, Bình Thuận	THCS Đức Thuận	8.08	8.5	8.5	Anh	4				
250780	Trần Nguyễn Bảo	Thy	25/07/2009	Tp. Hồ Chí Minh	THCS Lê Văn Tám	8.75	7.25	7.25	Sinh	7.38				
250781	Trương Nguyễn Bảo	Thy	24/12/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.33	6.25	5.5	Sinh	0				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250782	Cao Thị Thảo	Tiên	10/05/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	7.5	6	Sử	5				
250783	Đỗ Phạm Thủy	Tiên	03/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.25	9.75	6.5	Anh	5.9	Sử	0		
250784	Hán Duy	Tiên	23/01/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Hồng Sơn	6.75	4	8.5	Hóa	2	Văn	4.5		
250785	Lê Nguyễn Trúc	Tiên	08/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.5	8	6.25	Hóa	0.75				
250786	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	15/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	9	5.75	8.25	Văn	8				
250787	Vũ Lê Thủy	Tiên	06/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.25	10	7.75	Anh	4.5				
250788	Đoàn Minh	Tiến	13/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8	5.75	8.75	Lý	7.13	Toán	3		
250789	Hà Minh	Tiến	04/07/2009	Vĩnh Linh, Quảng Trị	THCS & THPT Lê Lợi	7	7.5	8.75	Tin	5.75				
250790	Lê Nhật	Tiến	25/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.75	7.25	7.25	Anh	2.6				
250791	Phạm Trần Minh	Tiến	12/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.5	6.25	8.5	Sinh	4				
250792	Phan Trung	Tiến	04/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Hồng Phong - PT	5.5	3.5	6.25	Văn	4.25				
250793	Trần Nguyễn Nam	Tiến	23/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.25	7	7.25	Sinh	5.88				
250794	Trịnh Ngọc	Tiến	06/03/2009	TP Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	7	8.25	9.5	Toán	4.5				
250795	Nguyễn Trung	Tín	17/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận.	THCS Nguyễn Du-PT	7	5.75	7.5	Sử	7				
250796	Đặng Cao Minh	Toàn	22/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.75	7.75	8.75	Hóa	1.88	Anh	2.9		
250797	Nguyễn Đình	Toàn	06/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7	7.5	9.25	Toán	4.75				
250798	Phạm Hương	Trà	02/04/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Võ Thị Sáu	7.25	5.5	6	Sử	7.5	Văn	4.5		
250799	Đặng Thùy	Trâm	16/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.75	9.25	7.75	Sinh	8	Anh	3.6		
250800	Đỗ Ngọc	Trâm	05/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	9.75	8.75	Anh	7.6				
250801	Huỳnh Lê Bảo	Trâm	15/10/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.5	8.5	6.5	Anh	2.9				
250802	Lê Đình Ngọc	Trâm	04/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	7	9.25	8.5	Lý	6.88				
250803	Lê Nguyễn Huyền	Trâm	01/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.5	8.5	8.75	Sinh	6.25				
250804	Nguyễn Bảo	Trâm	15/12/2009	La Gi, Bình Thuận	THCS Tân Nghĩa	7.75	4.25	5.25	Văn	7.25	Sử	1		
250805	Nguyễn Hoàng Bảo	Trâm	04/02/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Mường Mán	8	9.25	8.5	Lý	6.63				
250806	Nguyễn Lê Bảo	Trâm	08/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.75	9	7.75	Lý	3.63	Anh	3.5		
250807	Nguyễn Ngọc	Trâm	30/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Hiệp	8.25	9.5	8.5	Anh	4.2				
250808	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trâm	01/11/2009	La Gi, Bình Thuận	THCS Tân Hà	7.75	7.75	6.75	Sinh	4.63	Anh	2.8		

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250809	Võ Mai	Trâm	30/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	7.5	7.25	7.75	Văn	8	Địa	4.25		
250810	Bùi Trương Bảo	Trân	24/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8	9.75	8.75	Hóa	4.75				
250811	Lê Huỳnh Bảo	Trân	03/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Đình Chiểu	8	5.75	8.25	Văn	6.25				
250812	Lê Ngọc Bích	Trân	31/08/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Tân Thành - HTN	6.75	5.5	8.75	Toán	1.75				
250813	Lê Nguyễn Ngọc	Trân	12/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.75	7.75	7.5	Hóa	0.38	Sinh	2.25		
250814	Ngô Tố	Trân	14/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	8.25	5.5	7.5	Hóa	3.25				
250815	Nguyễn Gia Bảo	Trân	02/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thủ Khoa Huân	9.25	8.5	9	Toán	5				
250816	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trân	18/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	8	10	8.75	Anh	4.5				
250817	Nguyễn Quỳnh Bảo	Trân	17/06/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	7.75	9.75	8.5	Anh	5				
250818	Phạm Thái Bảo	Trân	18/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8	7.25	8.25	Hóa	1.13				
250819	Trần Nguyễn Huyền	Trân	22/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.25	5	6	Sử	2	Văn	4.58		
250820	Trần Thị Bảo	Trân	12/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	5.5	6.75	6.25	Anh	2.5				
250821	Võ Quế	Trân	04/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.75	8.75	7.5	Anh	2.5				
250822	Đặng Thị Đoàn	Trang	24/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.75	5.75	7.25	Lý	1.13				
250823	Đỗ Xuân	Trang	20/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.5	5.75	7.75	Địa	5.25				
250824	Lê Phương	Trang	14/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	4.75	6.75	Sử	5				
250825	Nguyễn Đào Huyền	Trang	23/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Đức	9	6.5	7.75	Sinh	8.38				
250826	Nguyễn Ngọc Uyên	Trang	02/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8.75	9.25	8.25	Hóa	5.63				
250827	Nguyễn Thùy	Trang	01/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	8.5	6.5	7	Văn	7.25				
250828	Phạm Lê Thùy	Trang	01/01/2009	La Gi, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.75	8.5	8.5	Văn	7				
250829	Trần Thảo	Trang	23/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	9	8.5	Văn	7.58				
250830	Võ Ngô Minh	Trang	28/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.5	9.25	8.5	Hóa	1				
250831	Phạm Phúc Minh	Trí	02/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	9	7.5	Anh	2.9				
250832	Đặng Hữu	Trí	11/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lương Thế Vinh	8	10	6.75	Anh	6.5				
250833	Đỗ Hoàng	Trí	09/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	5.5	7	7.75	Văn	7				
250834	Nguyễn Đức	Trí	26/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8	9.5	8.75	Anh	4.4				
250835	Nguyễn Thanh	Trí	17/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hòa Thắng	7.25	7	8.5	Sinh	10	Hóa	1.25		

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: **2024-2025**

250836	Nguyễn Thành	Trí	15/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	6.5	9.25	8.75	Anh	7.3				
250837	Phan Văn	Trí	15/12/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Chí Công	6.75	6.75	8	Sinh	7.13				
250838	Võ Minh	Trí	03/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	4.75	7.25	6.25	Hóa	0.88				
250839	Nguyễn Mạnh	Triết	09/09/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Thuận Nam	7	9.25	8.75	Toán	4.25	Tin	3.25		
250840	Nguyễn Quang	Triết	22/03/2009	Bình Dương	THCS Nguyễn Trãi	6	7.25	7	Sinh	8.25				
250841	Trương Minh	Triết	01/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8	9.25	8	Lý	1.5				
250842	Võ Minh	Triết	19/10/2009	Ninh Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.75	9.5	9.5	Toán	4	Anh	3		
250843	Phạm Đoàn	Triều	27/10/2009	Tánh Linh, Bình Thuận	THCS Nghi Đức	4.5	6.5	9	Toán	3.75				
250844	Bùi Thùy Phương	Trình	11/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.25	9	8.75	Hóa	3.75				
250845	Hà Văn	Trình	20/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	7.5	6	Văn	6.25				
250846	Huỳnh Thị Ngọc Tô	Trình	30/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.75	5.75	6.5	Văn	6.75				
250847	Nguyễn Ngọc Phương	Trình	08/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	9.25	9	Toán	4	Anh	3.7		
250848	Nguyễn Khánh	Trình	01/01/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.75	4.25	5.5	Địa	1				
250849	Trương Ngọc Khánh	Trình	11/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	10	9.25	Toán	7.25	Lý	5.25	Anh	3.2
250850	Võ Phan Khánh	Trình	06/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6	8.5	9.25	Sinh	6.38				
250851	Võ Đoàn	Trọng	11/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.75	9.25	8.75	Lý	3.88				
250852	Đoàn Nguyễn Thanh	Trúc	03/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	5.75	8.25	7.75	Hóa	0.88	Văn	5.25		
250853	Huỳnh Thanh	Trúc	11/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.75	8.5	8	Lý	5.5				
250854	Lê Hoàng Thanh	Trúc	27/03/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.25	5.5	8	Lý	5.13				
250855	Lê Nguyễn Thanh	Trúc	30/11/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Nguyễn Bình Khiêm	6.5	10	6.75	Anh	4.7				
250856	Lê Thanh Hồng	Trúc	24/02/2009	Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	THCS Tân Lập	6.25	6.25	8	Sinh	3.13				
250857	Ngô Đắc Khánh	Trúc	15/06/2009	Tuy Phong, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	7	9.5	8.5	Anh	6				
250858	Ngô Hồ Kim	Trúc	27/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8	9.75	7	Anh	4				
250859	Nguyễn Huỳnh Thanh	Trúc	03/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	7.75	9.5	8.25	Anh	5	Lý	5.88		
250860	Nguyễn Thanh	Trúc	23/05/2009	Quảng Ngãi	THCS Hàm Đức	5.75	5	6.5	Hóa	0.75				
250861	Trần Thị Thanh	Trúc	30/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	7.25	9	8.75	Toán	4.25				
250862	Đoàn Thiên	Trường	04/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	7	8.25	Toán	5.25				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
**KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**  
**CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO**

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250863	Đoàn Xuân	Trường	23/06/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.75	9.75	7.25	Anh	3.7				
250864	Lê Bảo Huy	Trường	21/01/2009	Tp Hồ Chí Minh	THCS Võ Thị Sáu	6	8.75	5.5	Anh	7.1				
250865	Lê Minh Nhật	Trường	16/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.75	9.5	8.75	Hóa	6.88				
250866	Mai Minh	Trường	19/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	6.5	9.25	7.5	Anh	2.4				
250867	Trần Nguyễn Nhật	Trường	23/06/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	7.5	6.5	7	Sử	4.25				
250868	Ngô Hoàng Khả	Tú	04/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.75	6.75	7.5	Lý	0.63	Văn	5		
250869	Nguyễn Minh Hạnh	Tú	15/05/2009	Kim Động, Hưng Yên	THCS Nguyễn Trãi	8.25	7	7	Tin	0	Văn	1		
250870	Phạm Hà Khả	Tú	11/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5.5	5.25	6	Văn	6	Sử	1.5		
250871	Nguyễn Trọng	Tuần	14/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.5	6.5	8.5	Toán	0.25				
250872	Lê Anh	Tuần	22/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thuận Hòa	7.5	6.75	8.25	Anh	2.8				
250873	Nguyễn Hồ Thanh	Tuần	11/05/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Võ Thị Sáu	7.75	8	8.25	Sử	4.5				
250874	Nguyễn Hoàng Anh	Tuần	09/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	5.25	6.75	8.75	Địa	1.5				
250875	Nguyễn Minh	Tuần	31/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	6.25	6.75	8.75	Toán	4				
250876	Phạm Anh	Tuần	20/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.25	7.75	8.25	Tin	0				
250877	Ngô Minh	Tùng	24/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	9.75	8.75	Anh	6.6				
250878	Phạm Trần Phương	Tùng	08/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	5	7.25	6.25	Sử	4.75				
250879	Thông Bá	Tùng	18/12/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.5	9.5	8.5	Anh	5.6				
250880	Võ Thanh	Tùng	08/07/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	5.75	4	6.75	Lý	0.25				
250881	Nguyễn Cát	Tường	23/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	6.5	5	6.5	Địa	4.5				
250882	Nguyễn Hữu Anh	Tuyền	21/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	4.25	5.25	7	Hóa	1.13				
250883	Nguyễn Trần Hiền	Tuyền	08/11/2009	Tánh Linh, Bình Thuận	THCS Nghi Đức	6	5.25	7.75	Sinh	3.13				
250884	Phạm Như Bích	Tuyền	01/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Hiệp	5.5	7.75	6.5	Anh	2.1				
250885	Tạ Thúc Kim	Tuyền	07/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	10	8.5	Anh	6.9	Sinh	7.63		
250886	Trần Lâm	Tuyền	07/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7	4.25	5.75	Văn	6.5				
250887	Ngô Thị Ánh	Tuyết	16/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hà Huy Tập	7.25	9.5	8.25	Anh	7.3				
250888	Lê Ngô Quốc	Uy	30/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.75	9.75	9	Anh	6	Văn	4.5		
250889	Cái Bảo	Uyên	23/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.25	9.25	9.25	Toán	3				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250890	Đỗ Ngọc Lan	Uyên	02/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8.25	8.5	8	Lý	3.5					
250891	Hà Nguyên Trúc	Uyên	05/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.75	9.5	7.5	Anh	6.3					
250892	Huỳnh Vũ Phương	Uyên	07/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	7.75	9.25	8.5	Hóa	3	Anh	4.5			
250893	Lương Thị Thanh	Uyên	10/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	7.5	8.25	Văn	7.25	Sử	5			
250894	Nguyễn Hồ Phương	Uyên	03/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.5	8.75	8	Anh	2.7					
250895	Nguyễn Hoàng Bảo	Uyên	31/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	8.25	8	8.5	Lý	2.13					
250896	Nguyễn Ngọc Bảo	Uyên	14/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.75	8.25	8.5	Sinh	3.88					
250897	Nguyễn Nhật Khánh	Uyên	16/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	7	10	7.5	Anh	6.4	Hóa	1.63			
250898	Nguyễn Phúc Bảo	Uyên	03/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	8	10	8	Anh	8.3					
250899	Nguyễn Phương	Uyên	25/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	8.25	8.75	8.5	Văn	8.75	Sử	0			
250900	Nguyễn Phương Hoàng	Uyên	08/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.75	10	8.75	Anh	7.3	Lý	2.13			
250901	Nguyễn Phương Tố	Uyên	11/06/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	8.5	3.5	8	Văn	6.75					
250902	Nguyễn Thanh Thảo	Uyên	31/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6	8.5	8.25	Sinh	6.25					
250903	Nguyễn Trần Nhật	Uyên	06/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.75	6.75	7.5	Sinh	3.75					
250904	Phạm Đỗ Phương	Uyên	10/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	8	8.75	8.75	Địa	6	Văn	5.25			
250905	Phạm Thái Bảo	Uyên	17/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Liêm	6	4.75	5.5	Sử	1.75					
250906	Phan Minh	Uyên	30/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	7	8.5	Văn	8					
250907	Phan Nhã	Uyên	23/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.75	8.25	8.5	Anh	5.9	Sử	0			
250908	Trần Ngọc Phương	Uyên	12/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.25	8.25	5.5	Anh	2.9					
250909	Trần Nguyễn Thục	Uyên	04/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.25	9.75	6.75	Anh	6.7					
250910	Trần Thùy Bảo	Uyên	14/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.5	7.75	7.75	Văn	8.5	Sử	0.75			
250911	Võ Nguyễn Bảo	Uyên	08/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.5	5.75	8	Toán	3.75					
250912	Võ Nhật	Uyên	08/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Thủ Khoa Huân	8	9.25	8.5	Văn	5.25					
250913	Đào Ngọc Thanh	Vân	05/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	6.75	9.25	8.5	Hóa	3					
250914	Dương Khánh	Vân	31/01/2009	Tuy Phong, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	6.75	6.5	7	Sinh	5.5					
250915	Kiều Huỳnh Mỹ	Vân	13/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	8.25	6	8.5	Sinh	7.25					
250916	Mai Ý	Vân	02/05/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Hùng Vương	7.5	9.25	7.25	Anh	5.5	Văn	6			

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250917	Nguyễn Ngọc Khánh	Vân	05/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.25	8	6.25	Văn	4.75				
250918	Nguyễn Quỳnh Khánh	Vân	09/08/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Hồng Phong - PT	7.5	7.75	8.25	Văn	4.25				
250919	Huỳnh Túc	Vân	15/02/2009	Bà Rịa, Bà Rịa - Vũng Tàu	THCS Mương Mán	6.5	8.75	6	Địa	3.5				
250920	Nguyễn Ngọc Anh	Vân	23/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	6.25	6.25	7.25	Hóa	0.88				
250921	Phan Bùi Khuê	Vân	09/06/2009	Tánh Linh, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	6.25	7.25	5.5	Sinh	6.13				
250922	Đình Hoàng Yến	Vi	21/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	5.5	8.25	5.5	Văn	3.25				
250923	Đỗ Ngọc Tường	Vi	15/04/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7	10	8.5	Anh	8.5	Toán	3.75		
250924	Phạm Lương Thảo	Vi	03/08/2009	Thành phố Phan rang - Tháp chàm, Ninh Thuận	THCS Lý Tự Trọng - TP	7	7.75	9	Văn	6.58				
250925	Phùng Thị Ngọc	Vi	15/07/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.25	8	6.25	Văn	6.5				
250926	Châu Ngọc Gia	Vĩ	11/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	6.25	8.5	5.75	Địa	3.75				
250927	Đào Lâm	Viên	11/11/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	7.75	9.5	8.75	Anh	5.9				
250928	Nguyễn Hoàng Trúc	Viên	17/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	7.75	10	8.75	Anh	6.7	Văn	6.25		
250929	Phạm Thùy Mỹ	Viên	05/08/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Phú Long	8.75	7.25	8.75	Văn	8.75	Anh	1.9		
250930	Nguyễn Hoàng	Việt	06/12/2009	Bình Thuận	THCS & THPT Lê Lợi	7.25	6	7.75	Hóa	3.13				
250931	Nguyễn Quốc	Việt	24/09/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.5	9.75	8	Anh	4.6				
250932	Võ Hoàng	Việt	03/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	5.5	6	7.5	Toán	0.25	Địa	1.75		
250933	Đỗ Hoàng	Vinh	19/08/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS & THPT Lê Lợi	7.5	9.5	8	Anh	2.9				
250934	Lâm Hùng	Vinh	25/05/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.5	9.75	8.5	Sử	6.5	Văn	7		
250935	Nguyễn Thanh	Vinh	18/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trần Phú	6.5	7.5	7	Địa	2.75				
250936	Phạm Vô Thế	Vinh	21/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Liêm	7.5	7.25	8.5	Toán	2.75				
250937	Tô Quốc	Vinh	13/11/2009	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Trần Phú	6	7	7.5	Địa	6.5				
250938	Vũ Đông	Vinh	14/12/2009	Bắc Bình, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	7	9.25	7.75	Hóa	5.63				
250939	Vũ Quang	Vinh	24/07/2009	Đức Linh, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	6.5	7.75	8.5	Tin	0	Hóa	0.38		
250940	Trần Xuân	Vinh	21/08/2009	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	THCS Ma Lâm	8.25	9.5	8.75	Anh	4.8				
250941	Võ Nguyên	Vương	21/12/2009	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Nguyễn Du-PT	6.83	8.75	7.25	Hóa	7	Anh	1.5		
250942	Nguyễn Công	Vượng	12/01/2009	Thanh Hóa	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	7.5	6.5	7.75	Sử	2.75				
250943	Bùi Nguyễn Nhật	Vy	29/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Thắng	7.5	6.75	6.75	Hóa	3				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THI SINH**

Năm học: **2024-2025**

250944	Đặng Yên	Vy	21/01/2009	Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Lê Văn Tám	7.75	10	8.25	Anh	7.3						
250945	Đào Ngọc Khánh	Vy	02/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.25	9.75	7.5	Anh	3.3						
250946	Đỗ Phạm Bảo	Vy	10/03/2009	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Trần Phú	8.5	10	8.75	Anh	7	Văn	5.25				
250947	Đỗ Từ Bảo	Vy	14/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Phú Long	6.5	7.25	8	Hóa	2	Anh	1.8				
250948	Đường Bùi Xuân	Vy	17/07/2009	Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	THCS Trần Phú	8	7.25	6.25	Văn	7.75						
250949	Lê Nhật Xuân	Vy	05/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	8.5	7	Văn	2.25						
250950	Ngô Uyên	Vy	18/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	8.5	8	Văn	6.5						
250951	Nguyễn Khánh	Vy	03/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.25	8.25	8.25	Sinh	6.25						
250952	Nguyễn Lê Phương	Vy	11/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hùng Vương	8.5	9.75	8.5	Sử	5.25						
250953	Nguyễn Thị Tường	Vy	12/10/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	7.25	9.25	8.5	Anh	3						
250954	Phạm Phương	Vy	22/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Trưng Vương	6.75	9.5	7.25	Anh	4.3						
250955	Phạm Thị Thảo	Vy	08/06/2009	Krông Ana, Đắk Lắk	THCS Nguyễn Trãi	7.75	9.75	8	Văn	6.25	Anh	3				
250956	Trần Hải	Vy	03/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Văn Tám	7.25	9	6	Sinh	4						
250957	Trần Hoài Yên	Vy	01/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.75	9	8	Văn	5.25	Hóa	0.5	Địa	0		
250958	Trần Kiều	Vy	20/10/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hàm Chính	8.75	6.75	7.25	Văn	8.75						
250959	Trần Lê Trúc	Vy	07/12/2009	Hàm Thuận Nam, Bình Thuận	THCS Hàm Mỹ	7.5	9.75	7.5	Anh	3.6						
250960	Trương Lê Khả	Vy	10/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lê Hồng Phong - PT	7.5	8.5	7.75	Anh	2						
250961	Trương Thanh Đan	Vy	28/09/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	7.5	8.25	6.75	Văn	8	Sử	3.5				
250962	Tiêu Khang	Vỹ	30/07/2009	Phú Quý, Bình Thuận	THCS Tam Thanh	7.25	6.5	8.5	Sinh	4.63	Tin	0				
250963	Bùi Nguyễn Giáng	Xuân	28/03/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Hồng Sơn	6.75	6.5	6.75	Văn	2.5						
250964	Hà Ngọc	Xuân	15/12/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	6.5	9.75	8.25	Anh	4.2						
250965	Lê Khánh	Xuân	25/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Lương Thế Vinh	7.25	5.75	8.25	Địa	7.25						
250966	Hồ Điệp	Y	09/02/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Mường Mán	6.5	9.25	8.5	Hóa	2						
250967	Huỳnh Lê Xuân	Ý	15/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	TH, THCS và THPT Lê Quý Đôn	8.25	9	7.25	Anh	2.8	Văn	7.5				
250968	Nguyễn Hoàng	Yến	27/11/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	7.5	7.5	7.5	Văn	5.75						
250969	Nguyễn Nhật Hoàng	Yến	20/04/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Du-PT	8.25	9.25	9.25	Toán	6						
250970	Phạm Thị Kim	Yến	19/01/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	5.75	8.75	7.25	Anh	2.9	Sử	0.25				

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH THUẬN  
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT  
CHUYÊN TRẦN HƯNG ĐẠO

**BẢNG GHI ĐIỂM THÍ SINH**

Năm học: 2024-2025

250971	Trương Phạm Hồng	Yên	04/07/2009	Phan Thiết, Bình Thuận	THCS Nguyễn Trãi	8.5	9	8.5	Hóa	3				
--------	------------------	-----	------------	------------------------	------------------	-----	---	-----	-----	---	--	--	--	--

Danh sách này có **971** thí sinh.

**Chủ tịch hội đồng chấm thi**